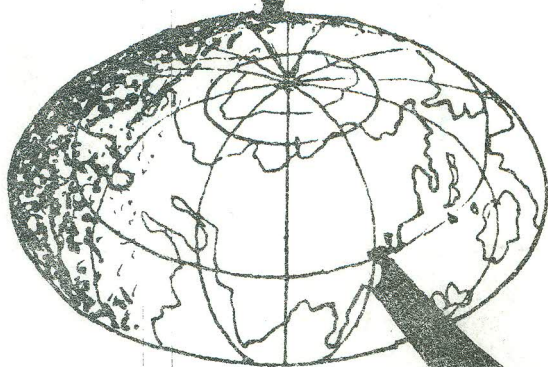


DIEŃ DZIAN

SÓ 7



'90



CÙNG BẠN ĐỌC

NỘI DUNG

TIN TỨC	trang 04
KINH TẾ - CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI	
Đổi mới	05
Lương tri thế giới	06
Lênin bất tử ?	07
Những gia đình bất hạnh ở Việt nam	10
Những người lao động và những kẻ buôn lậu	11
Lý Bằng và Trung quốc	11
Làm người Cu ba khó như thế nào	12
Tư liệu tham khảo: Lân chú	12
Trật tự mới	13
DIỄN ĐÀN BẠN ĐỌC	
Nạn chảy máu chất xám (2)	16
Lại nói về QĐVN ở Campuchia	18
VĂN HÓA - VĂN NGHỆ	
Cụ Phan Khôi	15
Làm báo Diễn đàn - ký	20
Một chuyến đi của nhạc sĩ Tùng Ca	21
Chuyện danh nhân - Ludwig Beethoven	22
THƯ NGỎ GỬI BẠI BIỆN	23

Tất cả bài vở, thư từ, tiên ủng hộ xin các bạn gửi về địa chỉ sau:

Lê Thanh Nhân
Kolej Jednota čp. 307
Opletalova 38
110 00 PRAHA 1
telefon 22 26 51 linka 08

Bạn đọc thân mến!

Với sự giúp đỡ nhiệt tình của các bạn chúng tôi đã ra được 7 số ĐĐ. Chúng tôi thật sự cảm động khi biết rằng tờ báo của những người chưa bao giờ làm báo này đã giành được sự ủng hộ của các bạn. Nhiều bạn đã không tiếc công liên tục dịch và viết bài cho báo, riêng lần này chúng tôi nhận được hơn 20 bài viết, trong đó có nhiều bài chất lượng cao. Chúng ta đều là những người tập sự, nhưng muốn nói lên tiếng nói của chính trái tim mình, bởi vậy mong các bạn đừng câu nệ. Chúng tôi cũng rất vui mừng khi nhận thấy một điều rằng chúng ta đã tìm thấy ở nhau niềm tin. Nhiều bạn đã gửi kiến nghị tạo báo lên ĐĐ. Các bạn thanh niên Praha cũng đã tìm đến giúp đỡ chúng tôi. ĐĐ là tiếng nói của chúng ta, của tôi, của bạn. Mong bạn hãy tận dụng nó!

Sắp bước vào năm học mới, hiện nay chúng tôi đang gặp nhiều khó khăn. Một số phương tiện mượn của trường nay phải trả. Mặt khác vì muốn in ấn nhanh để kịp thời phục vụ các bạn nên số tiền in đã tăng lên khá nhiều. Hơn nữa chúng tôi cũng muốn gửi báo đến cho các bạn ở các nước Đông Âu và Liên Xô. Bởi vậy mong mỗi bạn đọc sẽ giúp đỡ chúng tôi ít nhiều về mặt tài chính.

Một số bạn đọc viết thư cho chúng tôi nói rằng ở đó có một số người rình lấy ĐĐ mang giấu đi, không muốn để mọi người đọc báo. Để tờ báo chắc chắn đến được tay bạn đọc để nghĩ các bạn gửi phiếu đăng ký cùng với địa chỉ đáng tin cậy cho chúng tôi. Từ số sau chúng tôi sẽ chỉ gửi báo đến các địa chỉ có đăng ký và các địa chỉ mới. Nếu các bạn có địa chỉ của những người muốn đọc ĐĐ mà chưa có xin gửi đến cho chúng tôi, đặc biệt là vùng Sloven và Đông Âu.

Hẹn sẽ gặp mặt với các bạn trong thời gian gần đây.

Chào thân ái
BBT

Thời gian qua, tính từ 26/8 đến 7/9/90 chúng tôi đã nhận được:

- Bài của các bạn: Nguyễn Đức Kỳ, các bạn sinh viên Liberec, Nguyễn Ngọc Liên, Hai Linh, Dương Văn Thượng, Trần Nam, Cu Li, Trần Quốc Anh, Hoàng Trường, 1 bạn đọc Bắc Tiếp, Hoài Hương (Soběslav), NDV (Tre lá), Trần Quốc Anh, Hoàng Trường, Hoàn Nhân, N-D-N, Vương Thịnh.
- Tiên ủng hộ của các bạn: Trương Minh Dũng (Kladno, 50 Kčs), Phan Đình Thịnh và tập thể (Strakonice, 350 K), Trần Anh Dang (Chéb, 200 K), Đào Hữu Trung (M. Boleslav, 100 K), Hồ Cali (500 K), NDV (Tre lá, 500 K), Thanh Hải (Sloven, 20 K), Mạnh Việt (Hořovice, 50 K), Đông Trần Xuân (Kopisty, 50 K), Bùi Văn Cường (Bratislava, 50 K), Nguyễn Minh Sơn (Praha 7, 100 K), Mạc Như Hạnh (Pardubice, 50 K), Nguyễn Văn Ngọc (Pečky, 100 K), 1 bạn đọc (số 822, Praha 9, 30 K), Phạm Minh Vỹ (Lovosice, 50 K), Nguyễn Dũng Tuấn (Brandýs n L., 100 K), Hùng Việt (S. Stěti, 100 K), Nguyễn Xuân Sỹ (Praha 9, 50 K), Nguyễn T.M. Yên (Sušice 2, 100 K), Nhóm bạn đọc (J. Hradec, 100 K), Ngô Nhiên Anh (Velim, 100 K), 1 nhóm nữ độc giả (Praha 8, 100 K), Hoàng Việt (50 K), Vũ Trọng Hiền (Kdyně, 50K), Trần Văn Phong (Klášterec, 50 K), Trần Quốc Hùng (Vrchlabí, 50 K), Tân Khoa (Plzen, 50 K), Minh Thái (Sázava, 110 K) Hoài Hương (Soběslav, 200 K), Lê Lĩnh (Psáry, 100 K), 1 bạn đọc Mistek (50 K), Dương Văn Thượng (Lovosice, 100 K), Li (C.T., 20 K), T2 (Čáslav, 100 K), Nguyễn Thái Sơn (Komárno, 50 K), Nguyễn DN (Dubí II, 50 K), Nguyễn Thị Gái (Třebenice, 100 K), 1 bạn đọc (Troja, 100 K).
- Thư của các bạn: Kerek Vík (Závod Třešt), Josef Novotný, Nguyễn Xuân Sỹ, 1 bạn đọc ở số 822, Khuất Bằng, Đỗ Mai Thắng, Nguyễn Thị Cẩm Nhung, Radka Kugnerová (Praha), Mạnh Việt (Hořovice), Nguyễn Đức Kỳ (Strakonice), Nguyễn Ngọc Liên (C. Budějovice), Chính Nghĩa, Nguyễn Văn Mạnh (Hradec Králové), Phạm Đình Thịnh (Strakonice), Trương Minh Dũng, Đỗ Phương Hoàng (Kladno), Ngô Duy Viên (Čelákovice), Thanh Thủy (Brodce), Dương Văn Thuý, Phạm Minh Uy (), Jana Kozlerova, Nguyễn Thị Hải (Svit), Trần Nam (lysá n Labem), Mainer Slavek, Quang Thang (M. Boleslav), Thanh Hải (Sloven), Phạm Văn Hiền (Frenštát P/R), Vương Thịnh (Tábor), Hoàng Đức Toàn (Povrly), Trần Dũng Tiến, Hồ Quang Anh (Vysoké Mýto), 1 bạn đọc (C. Tr.), Nguyễn Văn Ngọc (Pečky), Nguyễn Dũng Tuấn (Brandýs n L), Phạm Xuân Đăng (Batelov), Hùng Việt (Sepap Stěti), Trần Văn Phong (Klášterec N.O), Hà Tiến Dũng (Vrchlabí), Phan Ngọc (Klatovy), Nguyễn Văn Tiến (Jablóně v P), Hoàng Đình (Jičín), Quang Trung (Frydlant v C.), Vũ Trọng Hiền (Kdyně), Lê Thu, Vũ Xuân Phương (Trutnov), Lê Anh Tuấn (Zvo-len), Nguyễn Mạnh Thượng (Benátky), Hà Quang Khanh, Tấn Dũng, PQ Bình (Ústí n/L), Nguyễn Xuân Trường (Pardubice), Trần Quốc Hùng (Vrchlabí), Jiří La-basta (Chomutov), Trần Quốc Hùng (Skalica), Kim Luông (Litvinov), Tân Khoa, Lê Thu Hoàn Nhân (Plzen), Minh Thái, Vương Thịnh (Sázava), Đinh Thị Thu Hồng (Bavorov), Phan Dương (Komárov u Hořovic), Trương Hải Tuấn (Bradýs n L), Nguyễn Thái Sơn (Komárno), Tập Thể Union (Teplice), Nguyễn Hòa (Ostrava), Nguyễn Thị Hiền (Lívina), Dương Văn Đạo (Humenné), Nguyễn Thị Gái (Třebenice).
- Ngoài ra chúng tôi còn nhận được phiếu đăng ký báo của nhiều bạn, do khuôn khổ tờ báo nên xin phép không đưa tên.

Xin chân thành cảm ơn tất cả các bạn, mong các bạn tiếp tục cộng tác và giúp đỡ chúng tôi.

IRAK - CÔ OÉT

- 27.8 Hội đồng Bảo an LHQ đã thông qua ngày 24.8 nghị quyết số 665 về tình hình căng thẳng hiện nay ở vùng vịnh Pec xích gây ra bởi cuộc xâm lăng của Irak vào Cô-ôét. Không có ai trong 13 thành viên hội đồng bỏ phiếu chống, chỉ có Cu ba và Jemen bỏ phiếu trắng. Nghị quyết được đánh giá về cơ bản như một thắng lợi ngoại giao của Mỹ, mặc dù không đề cập đến việc dùng vũ lực nhưng cho phép "các biện pháp phù hợp với tình hình cần thiết chặn các tàu thuyền trong vùng vịnh để kiểm tra hàng hóa cũng như nội đồ hàng xem có phù hợp với nghị quyết số 661 của Hội đồng Bảo an LHQ hay không (về trừng phạt kinh tế đối với Irak).
- Bộ trưởng ngoại giao Irak Tarik Aziz tuyên bố Irak cũng nhắc dân Arab và các chính phủ Arab yêu nước khác cương quyết chống lại nghị quyết trên.
- Tổng thống Irak Saddam Husajn cảnh cáo Mỹ rằng chiến tranh với Irak sẽ mang lại số lượng người chết không có giới hạn và kêu gọi Mỹ tìm kiếm một giải pháp chính trị cho vấn đề này. Về việc sát nhập Cô-ôét vào Irak tổng thống tuyên bố rằng nước Cô-ôét chưa bao giờ tồn tại trên thực tế, nó được người Anh dựng nên để ngăn cản Irak trên đường giao lưu với biển.
- Ít nhất có 30 nước từ chối đồng ý của các cơ quan ngoại giao của mình ở Cô-ôét và bằng cách đó phản đối việc sát nhập Cô-ôét vào Irak. Các đại sứ quán Mỹ, Anh, Bỉ và Ý đã bị cắt điện, nước và điện thoại.
- Irak cũng thông báo kế hoạch che giấu người nước ngoài sẽ bị treo cổ và so sánh nó với tội làm gián điệp. Những hình phạt nặng cũng được đặt ra với bọn đầu cơ, tích trữ. Dự trữ lúa mì hiện nay ở Irak đủ dùng cho 2 tháng, gạo 3 tháng, ngô thì chỉ 2 tuần những có thể kéo dài nhờ chế độ khẩu phần.
- 28.8 Trong vịnh Pec-xích hiện nay đã có đến 70 tàu chiến, chủ yếu là của Mỹ để phong tỏa Irak trong khuôn khổ đòn trừng phạt của LHQ. Trong vịnh giờ đây hầu như không còn tàu thuyền nào của Irak cả.
- 29.8 Irak tuyên bố Cô-ôét là tỉnh thứ 19 của mình và đặt tên vùng đất dọc theo biên giới Irak - Cô-ôét theo tổng thống Saddam Husajn. Cô-ôét được chia thành 3 huyện: Kazima, Džahra, Nidá. Trên các đường phố thủ đô lại xuất hiện các xe tăng và xe bọc thép tuần tiễu để ngăn chặn phong trào phản kháng của Cô-ôét đang lên cao. Hình phạt tử hình đe dọa cả những người dám cá gan nhìn từ cửa sổ ra các khu vực quân sự.
- Hậu quả của trừng phạt kinh tế là từ 1.9 ở Bagdad (thủ đô Irak) bánh mì, bột, thịt và hàng loạt mặt hàng khác chỉ có thể mua bằng tem phiếu. Giờ đây giá 1kg thịt là 30 dollar, thậm chí còn không kiếm đâu ra cả. Chống lại nghị quyết của Hội đồng Bảo an LHQ Jemen vẫn cung cấp lương thực, thực phẩm và các hàng hóa khác, Jordanie vẫn hợp tác quân sự với Irak.
- Irak cho phép tất cả phụ nữ và trẻ em nước ngoài rời khỏi đất nước. Lệnh đó có hiệu lực từ 29.8.
- 30.8 Tổng thống Mỹ Bush hy vọng rằng sẽ ép được Irak rút quân khỏi Cô-ôét mà không có thêm tổn thất nào nữa. Trước ông kính truyến hình ông nhắc lại các điều kiện đối thoại với Irak: quân xâm lược phải rút khỏi Cô-ôét ngay lập tức và vô điều kiện, bảo đảm việc trở lại của chính phủ Cô-ôét hợp pháp, bảo đảm an toàn cho các công dân Mỹ ở Cô-ôét.
- 1.9 Tổng thư ký Liên hợp quốc Javier Perez de Cuellar đàm phán kín với bộ trưởng ngoại giao Irak ở Amman, thủ đô Jordanie. Theo nguồn tin chưa chính thức thì về vấn đề những người nước ngoài bị giữ lại Irak, Irak từ tuần trước đã bắt đầu việc chuyển

- các con tin Mỹ, Anh,.. đến các khu quân sự và công nghiệp quan trọng như những mỏ dầu và sống chống lại các cuộc oanh tạc có thể xảy ra.
- 5.9 Irak kêu gọi những nước cơ công dân bị giữ làm con tin ở Irak cũng cấp lương thực, nếu không Irak sẽ không chịu trách nhiệm về tình trạng sức khỏe của họ. Lời tuyên bố này của bộ trưởng ngoại giao Irak đã chứng tỏ rõ đạo đức của nhà cầm quyền Irak.
- Tạp chí Mỹ News and World Report đưa ra con số 20 000 đến 30 000 lính Mỹ sẽ bị thiệt mạng trong trường hợp xảy ra chiến tranh với Irak. Tổng thống Bush sau tin đó đã tuyên bố rằng cái giá qua đắt đó bắt buộc Mỹ phải cố tìm cách giải quyết căng thẳng bằng con đường ngoại giao, ít nhất là trong thời gian trước mắt.
- 7.9 Tổng thống Irak kêu gọi mọi giao dân Hồi giáo vào cuộc "chiến tranh thần thánh" chống lại lực lượng quân sự nước ngoài có mặt ở vùng vịnh Pec xích. Lực lượng dự bị đến độ tuổi 37 đã bị động viên.
- Những tin chưa được xác minh rằng lính Irak đã bắt một công dân Mỹ ở Cô-ôét tức là tăng khả năng xung đột vũ trang ở vùng vịnh đã nâng giá dầu lên quá giới hạn 30 dollar/thùng. Tuần trước giá dầu đã giảm từ khoảng 29 dollar/thùng xuống khoảng 26 dollar/thùng sau quyết định của các nước xuất khẩu dầu OPEC tăng sản lượng khai thác hàng ngày lên để bù một phần cho số dầu bị phong tỏa của Irak và Cô-ôét.
- 8.9 Mỹ đã gửi đến vùng vịnh hơn 100 000 lính và con số đó vẫn tiếp tục tăng đến khoảng 150 nghìn vào giữa tháng 10.
- Phong trào kháng chiến du kích của Cô-ôét đang lên cao và bắt đầu có tổ chức.

RUMANI 26.8 - Các nhóm biểu tình ở Bucaret tiếp tục giương cao những khẩu hiệu chống nhà nước và chống cộng, đòi tổng thống Ion Illiescu từ chức chiếm quyền thống trị học Tổng hợp và đình các chứng ngại vật ngăn cản giao thông. Hàng trăm cảnh sát đã được điều đến dùng vũ lực, dùi cui và cả súng tự động để giải tán cuộc biểu tình.

Cuộc tẩy chay của các nước phương Tây đối với Rumania đã làm cho quốc gia trên bán đảo Ban-căng này bị thiệt hại nặng nề, tổng thống Ion Illiescu đã tuyên bố như vậy tại cuộc họp báo trước khi kết thúc chuyến đi thăm chính thức Nam tử.

BULGARY 26.8 - Những người biểu tình đã tấn công vào tòa nhà trụ sở đảng XHCN Bulgaria (Đảng CS cũ) và nổi lửa đốt một phần tòa nhà đồng thời ngăn cản các nhân viên chữa cháy khi lửa xuất hiện trong một vài ô cửa của trụ sở. Trước đó anh thanh niên 21 tuổi Plamen Stančev đã đe dọa sẽ tự thiêu nếu ngôi sao năm cánh gắn trên tào nhà không được tháo xuống.

BA LAN 28.8 - Chủ tịch Công đoàn Đoàn kết Lech Wałesa kêu gọi giải tán tổ chức của mình, ông tuyên bố: Ba lan cần có nền kinh tế thị trường tự do, các đảng chính trị tự do, các công đoàn tự do những riêng biệt. Giờ đây chẳng còn Đảng CS nào nữa, chẳng còn ai để đấu tranh và đối thoại và điều đó không có gì là tốt đẹp cả. Cấu trúc của Công đoàn Đoàn kết được tạo nên trong cuộc đấu tranh với chủ nghĩa CS. Giờ đây cuộc sống chính trị phải được tổ chức lại theo cách khác.

LIÊN XÔ 28.8 - Số công dân Liên xô rời bỏ tổ quốc ngày càng tăng. Trong 8 tháng đầu năm nay, con số đó lên tới 322 000 người, trong 2 năm trước con số đó chỉ là 10 000. Từ sau chiến tranh đây là lần sóng thứ ba. Đợt đầu là năm 1972-1973, sau đó là 1978-1979. Những người bị quan công an đoán số người ra đi trong đợt thứ ba này lên tới một triệu trong thời gian tới.

○ TIN TỨC

ARMENIE 30.8 - Quốc hội Armenia công bố tình trạng đặc biệt trên toàn lãnh thổ, giới nghiêm từ 22 giờ đến 6 giờ sáng ở thủ đô Jerevan ngay sau khi những người của quân đội dân tộc Armenia giết đại biểu quốc hội Viktor Ajvazjan trong đêm 28.8 và sau những cuộc đụng độ của đội quân này với người của phong trào toàn dân Armenia. Cũng ngày quốc hội đã đặt quân đội dân tộc Armenia ra ngoài vòng pháp luật, quyết định tước vũ khí và giải tán đội quân đó, đối trả lại những phương tiện giao thông và nhà cửa bị chiếm lĩnh bất hợp pháp. Bộ trưởng nội vụ cũng ra lệnh đóng tất cả các đường dẫn vào thủ đô Jerevan nhằm ngăn chặn các nhóm vũ trang lọt vào.

ĐỨC 1.9 - Chiều thứ sáu 31.8 hiệp ước về việc thống nhất hai nước Đức đã được ký kết giữa Thủ tướng Nhà nước Đông Đức Günther Krause và Bộ trưởng nội vụ Tây Đức Wolfgang Schauble, theo đó Đông Đức sẽ nhập vào Tây Đức theo điều khoản 23 Hiến pháp Tây Đức từ ngày 3.10. Đây là văn kiện thứ 5 được ký kết trong quá trình thống nhất nước Đức. Quốc Đức thống nhất sẽ áp dụng những điều luật của Tây Đức trong mọi mặt của đời sống. Thủ đô sẽ là Berlin, trụ sở của chính phủ và quốc hội sẽ quy định sau.

MOSKVA 5.9 - Góp thêm vào những hàng người mua thuốc lá, thịt, pho mát là những hàng dãi dề mua bánh mì vào những ngày gần đây. Nhiều cửa hàng bán đồ ăn vỉa hè không có gì để bán cả. Nguyên nhân là sự thiếu thốn nguyên liệu và sự già cỗi của các lò nướng bánh, 12 trong số đó đang là ở trạng thái "đờnát" phải ngừng hoạt động chờ sửa chữa.

SOUL 5.9 - Tại thủ đô Nam Triều tiên đã diễn ra cuộc gặp gỡ đầu tiên từ sau khi chia cắt đất nước cuối năm 1945 giữa thủ tướng hai nước Triều tiên. Mục tiêu là tăng thêm lòng tin, làm tốt, lên mối quan hệ giữa hai miền thủ địch Nam, Bắc. Nói chung không thể chờ đợi gì ở cuộc gặp gỡ đầu tiên này cả. Hai người đại diện nhà nước chỉ quyết định cuộc gặp mặt tiếp theo sẽ vào ngày 16 đến 19.10 tại Bình壤. Dù sao đây cũng là bước đi đầu tiên hứa hẹn những triển vọng mới.

BA LAN 6.9 - Balan lại đưa ra điều kiện thị thực nhập cảnh bắt buộc cho các công dân Áo để đổi lại đổi hồi tước tự của Áo đối với dân du lịch Ba lan. Số người sáng Áo với mục đích buôn bán "chỉ" chiếm một nửa những phần lớn trong số còn lại thì cố gắng tìm việc làm chui ở Áo.

HELSINKY 8.9 - Ngày hôm nay hai người đứng đầu 2 cường quốc trên thế giới tổng thống Mỹ George Bush và tổng thống Liên Xô Michail Gorbachev sẽ bay đến thủ đô Phần Lan cho một cuộc gặp mặt mới, chương trình làm việc bắt đầu từ ngày mai sẽ quan tâm đến tình hình căng thẳng hiện nay tại vùng vịnh Péc-xích và quá trình giải trừ quân bị tiếp theo. Cuộc đàm phán sẽ kéo dài đến mức độ cần thiết. Cũng tham dự sẽ có ngoại trưởng của cả hai nước.

PRAHA 8.9 - Tổng thư ký khối NATO, Manfred Wörner tiếp tục chuyến đi thăm Tiệp khắc bắt đầu từ 6.9 bằng cuộc gặp gỡ với thủ tướng M. Calfa, chủ tịch quốc hội A. Dubček, bộ trưởng quốc phòng M. Vecek vào ngày thứ sáu 7.9. M. Wörner nhận dịp này đưa ra lời đề nghị trao đổi các chuyến gia quân sự cũng như chính trị với Tiệp khắc. M. Vecek dựa theo lời tổng thống, V. Havel tuyên bố Tiệp khắc vẫn muốn giữ ảnh hưởng tới khối Hiệp ước Varšava bằng việc tiếp tục tham gia trong tổ chức này. Tiệp khắc tạm thời chưa cần nhắc đến việc tham gia khối NATO.

PRAHA 8.9 - Đã đổi độc lập hóa hai công ty giao thông Metro và autobus và chống lại việc cách chức giám đốc hai công ty trên ngày thứ sáu đã diễn ra cuộc bãi công cảnh cáo 5 phút ở tàu điện ngầm Praha vào lúc 13 giờ. Ô tô buýt cũng không chạy từ 13 giờ đến 13.29.

Thời cơ bạo lực

(Theo Mladá fronta 28/8/1990)

Thành phố sản xuất giày dép Partýzanské hiện nay đang sống những ngày có lẽ nặng nề nhất của thời kỳ sau chiến tranh. Tối thứ bảy (25/8) tại đây có tổ chức disco và trong đó xảy ra một số va chạm nhỏ giữa thanh niên ta và công dân VN, những người đang làm việc ở xí nghiệp 9. Augusta Disco kết thúc những các hiềm khích thì lớn lên và biến thành trận đánh lớn trước cửa cũ xá của người VN. Đã có khoảng 200 người tham gia cuộc đấu đá này.

Vào cuộc không chỉ có năm đám mạnh mẽ có cả dao găm thậm chí cả súng. Ivana Rosina, một người chứng kiến tận mắt toàn bộ hành động trên nói với tôi rằng anh đã xem nhiều cảnh "sống còn" trên phim nhưng hình như ở đây nó man rợ đến mức bấy giờ anh vẫn còn thấy lạnh cả xương sống. Kết quả xung đột gần như là bị thảm - mãi đến tối chủ nhật các bác sĩ mới biết đến một thanh niên ta bị thương nặng và tình trạng sức khỏe của anh ta là nguy kịch. Một người khác thoát chết chỉ nhờ may mắn, khi mà mũi dao găm chỉ lách tim anh ta có một chút xiu. 6 người khác bị súng hơi bắn bị thương đã được ra viện để điều trị tại nhà. Đó là về những công dân ta bị thương. Từ phía người VN, chúng tôi không được biết gì cả bởi vì họ lập chiến lũy ở cửa xá của họ, nhưng theo một số nhân chứng trực tiếp thì họ có khá nhiều người bị thương.

Hôm qua (thứ hai 27/8), khoảng 6 giờ sáng tôi đứng trước phòng bảo vệ của xí nghiệp 9. Augusta nhưng không một ai trong số 499 người VN đi làm. Ông Ivan Struhar, trưởng phòng nhân sự của xí nghiệp nói: "Mặc dù chúng tôi đã đảm bảo cho họ đi đến nơi làm việc an toàn với cảnh sát đi cùng và trong nhà máy cũng có mọi thứ đảm bảo an toàn cho họ nhưng họ vẫn từ chối không đi làm. Chúng tôi đã chấp nhận một loạt các biện pháp để giảm hậu quả trong sản xuất nhưng thay thế từng ấy công nhân không phải dễ".

Nhân viên Ủy ban nhân dân cũng đang quan tâm đến toàn bộ sự kiện trên. Theo lời chủ tịch Ủy ban nhân dân Partýzanské, kỹ sư Dušan Fran, thì ngoài những người bị thương còn có thiệt hại vật chất đáng kể về nhà cửa, công viên và tài sản công cộng. Trong số những biện pháp mà UBND soạn thảo có cả những yêu cầu dần dần đưa người VN ra khỏi xí nghiệp và thành phố, nhưng đưa số lượng người như thế về nước là không thể làm được một sớm một chiều.

Còn về quan điểm của nhân dân địa phương, tôi không gặp ở Partýzanské một ai nói tốt về người VN đang sống ở thành phố của họ. Họ chế trách người VN đặc biệt về việc buôn lậu hàng hóa và ngoại tệ, đút lót người bán hàng để mua được những hàng khan hiếm (xe máy, xe đạp, máy khâu, v.v..) và nói chung là về cách cư xử ngạo mạn của họ. Theo lời của ông lãnh sự Đại sứ quán VN ở Bratislava thì các đồng bào của ông kêu ca về sự phân biệt đối xử và hành động phân biệt chủng tộc của một số người chúng ta. Hiển nhiên là cả hai bên đều có lý. □

ĐỔI MỚI ?

(Dịch từ Svobodné Slovo 3.9.90)

Sau những năm tháng chiến tranh, sau tất cả những thiếu thốn đã dày vò nhân dân cả hai miền Nam Bắc, ngày nay nước Việt nam đang trải qua một quá trình phục tạp được gọi là "Đổi mới". Những nỗ lực xây dựng một nước "VN mới" được gắn liền với những bước ngoặt trong đường lối chính sách, nó cũng phản ánh trong cách nghĩ của nhiều tầng lớp trong xã hội. Cái xã hội đó đã

hết sức kiên nhẫn trong quá khứ (Đôi khi tưởng đã trở nên thô ở), nhưng đồng thời nó luôn thể hiện một cách cấp bách rằng không thể cam tâm chịu đựng mãi tình trạng chuyên tiếp sau chiến tranh với đói nghèo và lạc hậu. Từ cái ao tù của sự ngưng trệ con thuyền VN đang trôi, dạt vào dòng lớn của những thay đổi, trong đó "đổi mới" đang được thực hiện trên cơ sở của những cái cách về kinh tế và sự công khai nữa với.

Đầu tháng này VN tổ chức lễ kỷ niệm 45 năm quốc khánh. Vào những ngày ấy 45 năm về trước trường Ba đình lịch sử, ngay cả những đường phố Sài Gòn và các thành phố khác đã là những nơi tràn ngập niềm vui sướng và tự hào của nhân dân. Nhưng những gì đã tiếp diễn sâu thẳm gian đây hy vọng ấy? Những năm tháng chiến tranh, những quyết định sai lầm về chính trị lẫn kinh tế cộng với thiên tai thường xuyên đã làm xấu đi tình hình. Sự gia tăng dân số đi song song với lạc hậu trong phát triển. Trong thời gian quân đội VN có mặt tại Campuchia, phương Tây - ngoài trừ một số trường hợp cá biệt - đã tổ chức đồ thờ ở với những vấn đề gay go trong lĩnh vực KT, và XH của một nước đông dân, luôn thiếu thực phẩm và tất cả những nhu cầu cần bản nói chung.

Những nhiệm vụ của đổi mới trong thời điểm và điều kiện hiện tại hoàn toàn không dễ dàng. Đất nước đang nỗ lực căng thẳng ngược của mình để hít thở một lần nữa. Khác với trong quá khứ gần đây bây giờ thế giới không thể thờ ở với số phận trong tương lai của đất nước này, đây là chưa kể đến việc VN luôn tồn tại như một môi trường đe dọa tử và kinh doanh.

Một mẫu hình được mang từ Nga về, nan quan liệu cũng nhắc, chế độ tập trung tập liệt cùng với sự yếu kém trong chuyên môn của các cấp lãnh đạo đã để lại nhiều hậu quả không lường. Ngày nay người ta đòi hỏi một mức đo chuyên môn cao hơn và luôn phải cần nhắc xem có nên tiếp tục trên con đường phát triển hay không. Một vài trí thức VN thừa nhận rằng giờ "đổi mới" tuy đã đi đến, những cơ sở để thực hiện nó chưa được chuẩn bị và hơn nữa cần phải khắc phục những thiếu thốn về đồng lực, sự mệt mỏi và nạn tham nhũng. Một số người trẻ tuổi đã gắn liền khả năng tự lập của bản thân với công việc mở rộng chỗ thờ ở nên dân chủ.

Những mối quan hệ quốc tế đang trên đà phát triển, chúng có liên quan trực tiếp đến nền kinh tế và thương mại. Trong vòng năm nay hãng Petro Vietnam đã ký hợp đồng khai thác dầu và khí đốt với Công ty dầu Canada Canadian Oil Copany và công ty dầu Coét Kuwait Oil Copany (trước khi Irak xâm lược nước này); với sự công tác của công ty Shell đã bắt đầu khai thác đoạn 112 gần bờ biển Huế - Đà Nẵng. Đến khảo sát buôn bán và đầu tư cơ các thường nhân từ Hà-lan, Hồng-công, Úc VV.... Chuyến đi của ngoại trưởng Nguyễn Cơ Thạch đến Ý, Pháp và Tây Đức vừa rồi, xem ra có vẻ khá quan. Tây Đức cũng sẵn sàng nối lại một vài quan hệ mà trước kia VN ký với Đông Đức.

Những quan trọng hơn cả là cuộc đàm phán giữa VN, TQ và Mỹ xung quanh việc giải quyết vấn đề Campuchia. Một cuộc nói chuyện chính thức vừa được tổ chức trên lãnh thổ VN tại liên hợp quốc ở New York theo yêu cầu của Washington. Ngoại trưởng Mỹ James Baker trước đó đã tuyên bố tại Jakarta: " Sự hợp tác của Hà-nội trong việc giải quyết vấn đề Campuchia có khả năng dẫn đến bình thường hóa quan hệ giữa hai nước". Đàm phán với TQ cũng đang được mở rộng, bây giờ tình hình trên biên giới Việt-Trung đã bình yên, quân đội của cả hai bên đã rút xa khỏi cột mốc. Mạch đường sắt quan trọng bị TQ đôn phủng cắt từ tháng 11 năm 1978 đang được tu sửa lại, và có thể hoạt động ngay lập tức nếu TQ cho phép.

Trong giai đoạn biên giới về quan hệ giữa các nước thành viên trong HĐTGTK một số chuẩn mực hợp lý khác trong hợp tác sẽ được áp dụng, tất nhiên nó bao hàm cả mối quan hệ truyền thống giữa hai nước VN và Tiệp Khắc Sáp tới bộ trưởng Lào đồng và xã hội TK Petr Miler sẽ sang Việt nam. Trong chuyến đi này ông cũng sẽ bàn bạc về vấn đề việc làm và thời hạn của những công dân VN đang lao động tại TK. Chuyến đi này sẽ đóng góp vào việc giải quyết những vấn đề trên một cách có hiệu quả. □ Lydie Tarantová

LƯƠNG TRI THỀ GIỚI

Hơn một phần hai các nước thành viên Liên hợp quốc sẵn sàng cam tữ các công dân của mình vì tội phạm có quan điểm chính trị khác với chính phủ và đảm công khai phát biểu chúng. Ở 120 nước án tử hình vẫn có hiệu lực và 40 nước trong số đó sử dụng hình phạt này một cách đều đặn. Đó chưa phải là tất cả: Chính quyền một phần ba các quốc gia trên hành tinh chúng ta ngày ngày theo dõi, khủng bố phụ nữ, đàn ông và thậm chí cả trẻ em. Các vấn đề này là công việc của tổ chức Amnesty International (Tổ chức ân xá quốc tế). Hàng năm tổ chức nhận được hàng trăm nghìn thư tố cáo các vụ vi phạm nhân quyền. Người đứng đầu tổ chức này hiện nay là ông Ian Martin, 43 tuổi.

Telesio Quilici
EPOCA - Milano

Ông Martin lãnh đạo Tổ chức ân xá quốc tế từ năm 1986. Không phải ngẫu nhiên ông được bầu giữ chức vụ này. Martin theo học môn lịch sử và khoa học xã hội ở Cambridge và ở trường Đại học tổng hợp Havard. Từ đó đến nay ông làm việc trong các chương trình phát triển và các tổ chức nhân đạo. Tam thời chỗ đứng chân cuối cùng của ông là tổ chức Amnesty International, nơi ông làm sếp Ban điều tra châu Á một năm trước khi nhậm chức tổng thư ký.

Văn phòng của Ian Martin đặt ở London, số 1 phố Easton. Ngôi nhà này là trụ sở trung tâm của Amnesty International, bộ não của tổ chức. Tại đây tập trung tất cả các bản buộc tội sự vi phạm các quyền con người được bản Tuyên ngôn nhân quyền đảm bảo từ năm 1948. Nhiệm vụ của ban điều tra với 200 nhân viên là thăm tra sự tin cậy của các bản buộc tội này, nghiên cứu từng vụ việc và gửi tài liệu cho hơn 4000 nhóm làm việc trên khắp thế giới. Giai đoạn được gọi là thăm tra này có lẽ là quan trọng nhất. Amnesty bảo vệ những người bị đe dọa, tra tấn và khủng bố không phân biệt thế chế chính trị và xã hội nơi xảy ra các vụ việc này. Vì lý do trong các đồng nghiệp của ông Martin có nhiều luật gia làm việc trong ban đặc biệt. Một trong những nhiệm vụ của họ là theo dõi các biên cố chính trị trên thế giới. Việc giữ quan hệ liên tục với mọi chính phủ đối với Amnesty là vô cùng quan trọng, nhất là với các nước mới mà nhân quyền bị vi phạm nghiêm trọng nhất.

Ian Martin thường xuyên phải rời bỏ phòng làm việc của mình ở phố Easton. Không phải một lần ông nói: "Mục tiêu của tổ chức chúng tôi không chỉ dừng lại ở việc giải phóng tù nhân và chấm dứt sự tra tấn mà còn đối thoại với tất cả các quốc gia trên thế giới". Chẳng hạn cách đây không lâu ở LX người ta còn nhìn Amnesty với con mắt ngờ vực. Thậm chí họ còn cho rằng Amnesty là chiến rết của CIA. Tháng ba năm nay Viện hàn lâm khoa học LX mời ông Martin tới thăm LX. Trong thời gian ở thăm Matxcơva, ông đã gặp gỡ các đại diện của chính quyền lẫn của phe đối lập. Trên cơ sở thành công của các cuộc hội đàm, ông biểu lộ ý định mở một chi nhánh của tổ chức ở Matxcơva. Nhưng kế hoạch này tạm thời vẫn chưa được triển khai. Trong khi đó cách đây không lâu một chi nhánh của Amnesty đã được đưa vào hoạt động ở Tynnizi, chi nhánh đầu tiên ở một nước A-rập, với sự đồng ý của chính phủ Tynnizi - điều được coi là quan trọng bậc nhất. Đối với tổ chức Ân xá quốc tế đó là thắng lợi quyết định bởi vì sự đồng ý của chính phủ đồng nghĩa với việc họ có thể hoạt động công khai.

Ông tổng thư ký cho rằng nếu hoạt động bí mật thì hiệu quả công việc làm của Amnesty bị giảm đi một nửa. Hơn nữa đây còn là vấn đề tính đáng tin cậy của tổ chức. Khi thành viên của Amnesty giải quyết một trường hợp chẳng hạn ở Nam Phi hoặc châu Mỹ la tinh, anh ta xin sự quán nước này thì thực nhập cảnh trong đó nêu rõ mục đích chuyên đi của mình. Không phải lúc nào yêu cầu này cũng được đồng ý. Một số nước cần người của tổ chức đặt chân lên lãnh thổ nước họ. Mặc dù vậy Amnesty không bao giờ lùi bước hoặc thay đổi nội dung công việc của mình. Quy tắc cơ bản của tổ chức là áp dụng chiến lược như nhau trong mọi trường hợp không phân biệt nước này hay nước khác. Lập trường này được Amnesty giữ vững ngay từ khi thành lập. Trong 28 năm tồn tại Amnesty xem xét hơn 230000 trường hợp. Chỉ trong 10% các vụ việc tổ chức không thu được kết quả tích cực nào. Trong khi đó sự ra đời của Amnesty thực ra bắt nguồn từ một bài báo. Đó là vào năm 1961. Hai thanh niên Bồ đào nha bị xử phạt 6 năm tù chỉ vì nâng cốc chúc mừng sự tự do. Luật sư Anh Peter Benenson quyết định viết một bài báo phản đối sự kiện này. Bài báo được in ra trên tờ The Observer (Người quan sát) với nhan đề The Forgotten Ten Prisoners (Những người tù bị bỏ quên). Sự phản ứng đến ngay tức khắc. Hàng ngàn bức thư biểu lộ sự đồng kết với 2 tù nhân Bồ đào nha được gửi đi khắp thế giới. Một năm sau đó trên cơ sở hoạt động này, tổ chức Amnesty International ra đời. Lúc đầu chỉ có các nước Tây Âu và Bắc Mỹ ủng hộ. Ngày nay Amnesty được 43 nước chính thức thừa nhận và ở 107 nước (kể cả các nước thuộc khối "CNXH hiện thực trước đây) có đội ngũ công tác viên đóng đảo. Amnesty có tổng cộng 800000 thành viên, riêng ở Ý là 20 ngàn. Tổ chức ước đoán hiện trên thế giới có khoảng nửa triệu tù nhân lương tri. (Amnesty dùng thuật ngữ này để chỉ những người bị bỏ tù vì lý do chính trị, tôn giáo hoặc tương tự). Hàng năm Amnesty lên tiếng bênh vực cho khoảng 5000 người trong số đó. Năm 1980 tổ chức báo về 4640 tù nhân lương tri, 1566 người đã được trao trả tự do.

Không phải một lần Amnesty International được gọi là "lương tri thế giới" và vai trò này được khẳng định qua giải thưởng Nobel về hòa bình năm 1977. Ian Martin và các cộng sự của ông nhìn nhận sự kiện này như một cái gì đó rất có ý nghĩa nhưng đã quá xa xôi. Chắc chắn rằng ông không nhìn thấy mục tiêu trọng sự đánh giá quốc tế công việc của mình. Từ tưởng xưa kia mà từ đó Amnesty ra đời vẫn còn lại những không hề ngăn cản Ian Martin đánh giá tương lai tổ chức của mình bằng con mắt phê phán và trước hết một cách thực tế. Cứ mỗi người được giải phóng chắc chắn còn có nhiều người khác hàng ngày vẫn đang bị tra tấn về mặt thể xác hay tinh thần, bị giết chết hoặc đơn giản là bị biến mất. Can thiệp là một việc rất khó, đôi khi thậm chí còn không thể làm được bởi vì một số chế độ đang tiến tới sử dụng những biện pháp áp bức ngày một tinh vi. Ian Martin

hoàn toàn nhân thức được điều đó. Năm ngoái ông tham dự hội nghị khu vực của Amnesty ở Caracas. Đó là cơ hội để đưa ra lời kêu gọi mới "Chile, nơi vẫn tiếp tục sự dung tra tấn và đánh đập, Columbia và Peru, nơi vẫn giết người hàng loạt và các toán nửa vũ trang vẫn hoạt động, Salvador, nơi lại xuất hiện các đội Comando của thân chết, Brazilia, nơi nông dân bị giết vì các mảnh đất và Guatemala, đất nước vẫn đang ở trong tình trạng khủng hoảng - đó là các nước ở châu Mỹ latin, nơi hiện nay nhân quyền bị vi phạm nghiêm trọng nhất". Tuyệt đại đa số các thông tin đó đều đi kèm với các bằng chứng cụ thể. Mặc dù vậy mục tiêu cũng như khả năng của Amnesty không cho phép thành lập một danh sách sắp xếp các nước này nhận quyền bị chà đạp thường xuyên nhất. Có một điều chắc chắn là hiện tượng nghiêm trọng nhất, các vụ hành quyết bất hợp pháp xảy ra chủ yếu ở Columbia, Somani, Etiopi và Miến điện.

Mặc dù với những thắng lợi không chối cãi mà Amnesty đã đạt được trong thời gian tồn tại của mình đôi khi tổ chức vẫn bị ngờ vực. Một số người tỏ thái độ nghi ngờ liệu tổ chức này có hoàn toàn trung lập như nó vẫn khẳng định hay không. Tuy nhiên theo Ian Martin thì làm một người khách quan không khó. Khả năng này việc liên quan đến bảo vệ quyền con người. Ông khẳng định rằng: "Công tác viên của Amnesty sẵn sàng làm việc thậm chí chống lại các chế độ mà lúc khác họ vẫn có cảm tình".

Chính vì lý do để sự khách quan được đảm bảo các nhóm làm việc của Amnesty chỉ thăm tra các trường hợp ở các nước mà họ không phụ thuộc. Ngoài ra tổ chức từ chối từ đài thọ kinh phí, tức là không nhận tiền của bất cứ một chính phủ hoặc tổ chức nào. Điều đó có thể coi là một điểm tốt của Amnesty nhưng mặt khác Ian Martin và các cộng sự của mình gặp phải không ít khó khăn về mặt tài chính. Năm 1983 để quyền góp tiền bạc, Amnesty tổ chức chuyến đi dài vòng quanh trái đất hay chỉ ngắn hơn như vậy một chút. Nhân dịp kỷ niệm 40 năm ngày ra đời Bản tuyên ngôn nhân quyền các nghệ sĩ tâm cơ như Sting, Bruce Springsteen hay Peter Gabriel tham gia chuyến biểu diễn với tiêu đề "Human Rights Now" (Quyền con người ngay lập tức). Khoản giá đi xem rất nhiều, tiền quyền góp cũng vậy, tổ chức có thêm nhiều thành viên mới...

Ian Martin đã có sau lưng một khối lượng công việc lớn. Nhiệm kỳ tổng thư ký dài 5 năm, ông mới bước vào năm thứ tư. Do thời gian vừa qua tổ chức đạt được những kết quả tích cực nên không thể loại trừ khả năng ông sẽ được bầu lại một lần nữa. Chắc chắn rằng Martin không ngồi chờ đợi nhiệm kỳ mới với đôi tay buông xuôi. Có lẽ ông đang hy vọng rằng trong số hàng trăm nghìn thứ tù buộc tội sẽ có một là thứ tưởng tượng là thứ ông nhận được cách đây không lâu của một tù nhân Malaixia. Trong đó, anh ta viết: "Trong những giờ phút đen tối nhất của chúng tôi các ông tỏa sáng như những ngọn hải đăng". □

Lênin Bất tử ?

(Tiếp theo kỳ trước)

Khi còn là một người theo đảng xã hội trẻ tuổi, còn lâu trước khi ông dám nghĩ đến khả năng tác động vào hoàn cảnh nước Nga, Lênin vẫn còn cho rằng ở Nga giai cấp công nhân không phải chịu đựng "nhiều chế độ tư bản" như "sự phát triển không đầy đủ của chế độ này". Bởi vậy ông quan tâm trực tiếp đến "sự phát triển tự do nhất và nhanh nhất của CNTB".

Cũng vì lý do đó Lênin dụng chạm đến mô hình nước cộng hòa dân chủ, cái mà trước đó Mạc tao ra cho các nước với tầng lớp vô sản nhỏ yếu. "Trong một quốc gia tư do," Lênin viết, "chỉ những người do nhân dân tự bầu ra

mới được lãnh đạo. Trong các kỳ bầu cử nhận dân phần chia thành các đảng... Chính phủ của nhân dân ở các nước tự do bởi vậy được thành lập trên cơ sở các cuộc đấu tranh và thỏa thuận tự do giữa các đảng này." Bởi thế Lênin biết rất rõ ông làm gì khi vứt bỏ các nguyên tắc đó. Từ tháng Hai năm 1917, sau sự sụp đổ của Nga hoàng (trong đó hoàn toàn không có công lao gì của các đồng chí của Lênin) nước Nga theo Lênin là nước tự do nhất trong tất cả các quốc gia tham gia chiến tranh. Những người phê phán Lênin như Victor Kiseljov ở Viện nghiên cứu kinh tế hệ thống XHCN thế giới ngày nay thậm chí còn khẳng định

ranh: "cách mạng đến sau tự do bởi vì thời kỳ 1905 - 1917 là thời kỳ tự do nhất đối với nước Nga."

Hai tuần sau cuộc đảo chính nói chung là không có đó, mau lặt đó, chính phủ xã hội dân chủ ở Petrograd cuộc tổng tuyển cử được tiến hành ở khắp nước Nga, trong đó những người cộng sản chỉ giành được có 23,9% số phiếu. Tuy nhiên Lenin buộc quốc hội đầu tiên và cho đến nay cũng là cuối cũng được bầu một cách tự do này sau kỳ họp đầu tiên phải giải tán. Điều đó như báo Izvestija (Tin tức) cũng phải thừa nhận là "sự cắt đứt con đường nghị viện đi đến sự phát triển của nền dân chủ". Lenin cấm tất cả các đảng phái khác (và tất cả các báo ngoài báo của đảng mình) coi chúng như "kẻ thù của nhân dân" và trên cơ sở sắc lệnh đó ông tự tay ký lệnh bắt những người cầm đầu các đảng này. Dân chủ không được cho phép ngay trong đảng của Lenin; sau khi dập tắt một cách đặc biệt tàn bạo cuộc nổi dậy của công nhân và thủy thủ ở Kronstadt năm 1921 ông ra lệnh cấm thành lập các "bê phái" trong đảng, điều chỉnh thức cơ hiệu lực đến tận hôm nay.

Lenin trấn an các đồng chí của mình bằng các quyền lợi, ông nghĩ ra các cửa hàng đặc biệt với các mặt hàng khan hiếm, nơi chỉ có các đảng viên mới được phép mua sắm. Ông dành riêng cho mình chiếc xe hơi sang trọng nhãn hiệu Rolls Royce và một lâu đài ở làng Gorky nguyên của một viên chỉ huy thành phố.

"Sự dung quyền lực độc tài của các cá nhân", "sự tuân thủ vô điều kiện một ý chỉ thống nhất" trong con mắt của Lenin, đương nhiên được coi là "phù hợp với quan điểm dân chủ bôn-sê-vich". "Đôi khi một nhà độc tài thi hành ý muốn của một giai cấp... Tất cả những lợi sắc rộng về sự bình đẳng quyền lợi chỉ là những điều vô nghĩa."

Quyền lực cách mạng được Lenin coi là có thể sử dụng được để chống lại "những kẻ có hại ngay trong hàng ngũ quân chúng lao động". Và tốt nhất là nên "bắn chết" tất cả những người xa hội dân chủ, men-sê-vich.

Trong khi đó bản thân Lenin cho đến năm 1911 là đảng viên Đảng xã hội dân chủ công nhân Nga và một thời gian thậm chí còn có chân trong ủy ban trung ương của đảng này. Sau này vì các vụ va chạm thường xuyên ông bị khai trừ ra khỏi ủy ban. Lenin trả thù như một nhà độc tài thực thụ. Một khi những người xã hội dân chủ cho rằng "cách mạng đã đi quá xa" cần phải trả lời họ: "Xin các vị cho phép tôi đặt các vị quay mặt vào tường."

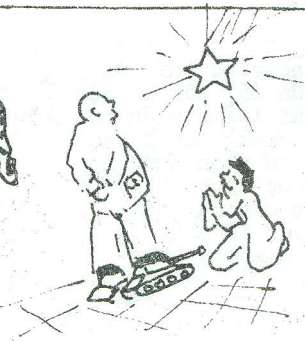
Chỉ trong vòng 18 tháng riêng ở vùng trung tâm nước Nga đã có 8 389 người bị bắn không cần xét xử và 87 000 người bị bắt.

Rất có thể trong khía cạnh này trái tim Lenin bị cứng lại bởi vụ xử tử anh trai ông, Alexandr do tham gia âm sát Nga hoàng Alexandr đệ Tam. Khi đó Lenin 17 tuổi. Lúc bấy giờ hình như ông coi khủng bố là một cái gì đó không thể chấp nhận được đối với người cách mạng. Sau này như người cầm đầu một đảng đang phải đấu giành quyền lực Lenin thông qua các vụ âm sát và cướp nhà băng: "Về nguyên tắc chúng ta chưa bao giờ từ chối khủng bố và chúng ta cũng không thể từ chối nó được."

Hình như xu hướng tàn dung nan đòi để đạt được các mục đích chính trị đã biểu hiện từ năm 1892, khi ở vùng sông Volga 14 triệu người bị đói vì bệnh dịch lan tràn khắp nơi. Nghe nói lúc đó Lenin thuyết phục ban bố của mình tổ chức các hoạt động hỗ trợ: "Nạn đói phục vụ sự tiến bộ. Những giọng điệu lo lắng cho, cái bao tử của những người đang đói chỉ là biểu hiện của tình da cam, cái đặc trưng cho những người trí thức chúng ta."

Khi còn sống lưu vong ở Thụy sĩ năm 1908 một người bạn hỏi Lenin điều gì sẽ xảy ra đối với những viên chức chế độ cũ một khi

CHA
VÀ
CON



Sau khi đọc bài "Cha Và Con" đăng trên báo Quê Hương số 3

Con báo cha: Độc tài.
 Cha báo: Tao là bố mày
 Tao nói gì nghe này.
 Con báo cha: Giả dối
 Suốt đời kiếm cơm lừa dân.
 Cha rằng: Chỉ bồi dưỡng tinh thần.
 Dân đói khổ nghe cha nịnh
 mà thầy no thầy sướng.
 Con báo cha: Nhân cư an hưởng.
 Cha rằng: Phú Quốc, Côn Lôn
 Đói tao năm bụi công đồn
 Nay ra hưởng thụ mày còn trách chi
 Con báo cha: Nhân cư vi...
 Cha quát: Sớm chiều
 Tao cấp cấp
 Đại hội lên đại hội xuống
 Nghe rất tai nói đến mỗi mồm.
 Con báo cha: Sức mấy mà ốm
 Già rồi, về cho con cháu nhớ một tý.
 Mắt cha sa thành cái bị:
 Việt gian phản động khắp nơi
 Tao già rồi
 Nhưng tư tưởng vẫn còn Mác-xít
 Ai như chúng bay mây thẳng con nít
 Thấy đế quốc cời truông là quần dít chạy theo
 Thẳng con cổ nỉ nèo:
 Nhưng cha ơi xin cha mở mắt
 Thế giới đại đồng làm gì đâu có sắt
 Cha không thấy thương tình
 anh em đang thất cố ở Đông Âu?
 Cha thét lên: Mày đừng có tào lao,
 Có muốn Thiên An Môn thì mày nói thẳng.
 Con nhả nhục cúi đầu cha đắc thắng
 Tiên sư ơi chua xót một lớp người.

Hè Praha
 Cú Lân

cách mạng thành công ông trả lời: "Chúng ta sẽ hỏi người do xem anh ta có quan hệ thế nào đối với cách mạng, anh ta đồng ý với nó hay phản đối. Nếu anh ta đồng ý chúng ta sẽ mời anh ta cùng công tác. Nếu anh ta phản đối chúng ta sẽ đặt anh ta vào tường xử bắn." Naděžda Krupskaja, vợ Lenin cũng nghe lên tiếng phản đối: "Về tất nhiên các anh sẽ bắn chết những người có giá trị bởi vì những người này đảm bảo về lập trường của mình."

Khi đã giành được quyền lực Lenin nói gián tiếp sắc lệnh của các đồng chí của mình, những người không có ý kiến của ông dám tự ý hủy bỏ an tử hình đối với những kẻ đê duô: "Điều đó là vô nghĩa. Chẳng lẽ có thể làm được cách mạng mà không có các cuộc hành quyết??? Các anh thực sự tin rằng chúng ta có thể chiến thắng mà không phải dùng đến các biện pháp tàn bạo nhất?"

Vào thời gian này ngay cả nhà văn Maxim Gorkij (người sau này trung thành hết mực với Stalin) cũng quay lưng lại với Lenin: "Lenin và những người giúp việc của ông ta tự cho mình quyền được phép phạm bất cứ tội ác nào, bởi vì họ đã bị 'nhiệm phải chặt độc quyền lực như đã được chúng mình qua thái độ đáng xấu hổ của họ đối với tư do ngôn luận, đối với vai trò của cá nhân và tất cả các quyền lợi mà vì sự chiến thắng của chúng dân chủ đã từng đấu tranh... Cần phải hiểu rằng Lenin không phải nhà so thuật đây quyền uy mà chỉ là kẻ bịp bợm không thêm quan tâm đến danh dự lẫn cuộc sống của tầng lớp vô sản."

Không lâu sau Lenin tuyên bố "tây rủa nước Nga khỏi các loại ruồi bọ, khỏi loài bọ chét - hiểu là những kẻ tội phạm -, khỏi loài bọ chó - hiểu là những tên nhà giàu -, v.v. và v.v..." Ông xếp vào tầng lớp đó cả "những kẻ trí thức tư sản" và "những công nhân trốn tránh công việc" - cụ thể là những người thợ sập chũ Petrograd bãi công chống lại nền độc tài bôn-sê-vich.

Các đơn thuốc của ông: "cho bọn đó vào tù", "bắt chúng nó dọn chuồng tiêu", "phát cho chúng nó sau khi hết hạn trừng phạt chúng như thú màu vâng để nhân dân giám sát chúng như những loài cơ độc cho tới khi chúng hoàn toàn hồi cải". Một trong những phương án là "cứ mướn đứa lười biếng bán chết tại chỗ một đứa".

Lenin cũng làm giàu ngôn ngữ loài người thêm một từ kể cả cái nghĩa khùng khiep của nó: trại tập trung. Ngày 9/8/1918 Lenin đánh một bức điện liên quan đến cuộc khởi nghĩa nông dân: "Cần thiết phải sử dụng không thường xợt sự khủng bố hàng loạt, những kẻ tình nghi cần phải đưa đến các trại tập trung ngoài thành phố." Từ ngữ này ăn sâu vào ngôn ngữ hành chính ở nước Nga và sau đó được truyền sang tiếng Đức.

Ngày 30/8/1918 Lenin bị nhà nữ cách mạng Fanni Kaplana, tức giận vì quốc hội bị giải tán, bắn. Ông bị thương còn kẻ ám sát bị tra tấn và sau đó bị bắn chết trên sân điện Kremlin. 500 con tin ở Petrograd, những người không dính dáng gì đến sự việc cũng phải trả giá cho hành động của bà ta - bằng cuộc sống của mình. Sắc lệnh về "sự khủng bố đỏ" được đưa ra và dựa trên cơ sở sắc lệnh này hàng ngàn hàng trăm người bị bắn; danh sách những người này được đăng trên báo.

Tất cả những cái đó không thể coi là sự dọa nạt. Từ tháng 12 năm 1917 đến tháng 2 năm 1922, thời kỳ cầm quyền tích cực của Lenin có ít nhất 280 000 người bỏ mạng; một nửa trong số đó bị xử tử, nửa còn lại bị giết trong các cuộc đàn áp khởi nghĩa.

KÊ PHIÊU LƯU, ÔNG THÁNH HAY LÀ TÊN ĐỘC TÀI ?

Cái gì đã đẩy Lenin, người luôn ước mơ một thế giới không có bạo lực, nhà nước, tiền tệ, làm thuê, một thiên đường trên trái đất đến những hành động như vậy - đó phải chăng là sự tuyệt vọng của kẻ đăm tấu??? Chẳng lẽ Gorkij, người nhìn thấy trong Lenin kẻ phiêu lưu nay thoát khỏi sự buồn tẻ tẻ tinh lẻ và cuộc sống lưu vong nói đúng ???

Đáng ra học thức của Lenin phải cứu thoát ông khỏi sự căm độ của quyền lực một cách hữu hiệu; suốt cuộc đời mình Lenin đọc rất nhiều, ông còn có hiểu biết nhất định về một vài môn khoa học khác. Ông biết đùa - đùa hiểm cơ đối với những tên bạo chúa. Ông biết các thủ đoạn các nước châu Âu, có khả năng giao tiếp bằng vài thứ tiếng nước ngoài và thậm chí còn hay viết bằng tiếng Đức.

Đó là con người được tiếp cận với nền văn hóa thế kỷ XIX, cuốn thân trong thành bậc danh giá ở nước Nga, trưởng gia trong đạo đức, luân lý của mình, nhưng về thực chất đó là kẻ phiêu lưu.

Ông tự coi mình là người Mác-xít nhưng những người theo CNXH thời đó tránh xa ông. Người ta cũng không thể lấy các mục đích cao đẹp của giai cấp vô sản để biện hộ cho các phương tiện được sử dụng để đạt được các mục đích đó bởi vì Lenin tước đoạt tất tât các quyền của giai cấp công nhân kể cả công đoàn. Chẳng lẽ ông chỉ muốn hiện đại hóa chế độ Nga hoàng ở nước Nga lạc hậu, đưa nó lên vị trí một cường quốc thế giới ?? Chẳng lẽ cách mạng thế giới chỉ là một cái cơ được người Nga vĩ đại này sử dụng một cách khôn khéo ?? Trước khi có trong tay quyền lực Lenin đưa ra khẩu hiệu "hoặc là diệt vong hoặc là đuổi kịp và vượt các nước phát triển về mặt kinh tế". Ngay từ năm 1902 trong tưởng tượng của mình về cách mạng thế giới ông đã coi tầng lớp vô sản Nga là "đội tiên phong".

Vào cuối đời mình khi đang lâm bệnh nặng Lenin vẫn còn phát biểu một lần nữa ở Matxcơva. Ông thông báo thành phố Vladivostok đã được giành lại từ tay Nhật bản và với phong cách của một nhà đế quốc lão luyện ông nói thêm: "Không bao giờ chúng ta từ bỏ mệnh đất mà chúng ta đã chiếm được."

Ngay cả về mặt này nhà cách mạng Lenin lúc đầu cũng có quan điểm hoàn toàn khác. Ông đưa ra tuyên bố về quyền tự quyết và trước cả tổng thống Mỹ Wilson ông viết: "Dân tộc sẽ bước dần tộc khác không thể có tự do cho chính bản thân mình."

Mặc dù vậy như người nắm giữ quyền lực Lenin giành lại được gần như tất cả các lãnh thổ sau sự tan rã của đế quốc Nga dưới sự tin tưởng ở lời tuyên bố của Lenin về quyền tự quyết của tự tuyên bố độc lập. Lenin gửi quân đội tới Estonia, Latvia và Litvia. Tuy nhiên các nước này với sự giúp đỡ của Anh, Đức đã chống đỡ cho tới khi Lenin phải nhượng bộ và ký kết các hiệp ước hòa bình. Ông thành công trong việc đưa Ukrajina, Trung Á, Siberi và sau đó Gruzia, Armenia và Azerbajdjan quay trở lại với đại quốc. "Không một nhà Mác-xít nào có thể phủ nhận rằng lợi ích của CNXH được cao hơn quyền tự quyết của các dân tộc," - một trong những câu nói của Lenin.

Học thuyết của Brezhnev - học thuyết cũng nói những điều tương tự - chỉ là sự nối tiếp đường lối của Lenin. Ngược lại luận cương của Gorbachov về sự ưu tiên các giá trị cơ bản của con người không có điểm gì chung với chủ nghĩa Lenin.

Ai là người có thể kế tiếp chế độ độc tài của Lenin, kế tiếp chủ nghĩa độc quyền nhà nước? Trong di chúc của mình Lenin báo trước sự nguy hiểm của Stalin, người được ông từ tay phong chức tổng bí thư. Theo ông Stalin không đủ khả năng "sử dụng một cách thận trọng quyền lực" có trong tay. Trotskij, người lập ra Hồng quân và có sáng kiến quân phiệt hóa lao động, trong cơn mắt của Lenin lại qua "tự tin" và có xu hướng thích dùng các "biện pháp thuận tụy mệnh lệnh hành chính".

Tuy nhiên Lenin không phải lo lắng đến việc Stalin không tiếp tục sự nghiệp của ông. Sau khi Lenin chết Stalin giành lại được cho đại quốc hàng loạt máu dặt vẫn còn thiếu từ năm 1914 - các nước vùng biển Baltic, miền Đông Ba lan, Besarabia. Để đạt được điều đó Stalin không ngần ngại liên minh với cả Hitler, và ngay cả ở điểm này ông ta cũng kế tục tư tưởng của Lenin. Từ thân Lenin xưa kia cũng có ít nhất một lần ký kết hiệp ước với một trong những kẻ cầm quyền phản động nhất thời đó - ít nhất là theo quan điểm của ông - hoàng đế Đức Vilém đệ Nhị.

Năm 1921, "đứng bên bờ vực thẳm" như lời phát biểu của Seljumin, Lenin lùi bước, rút

lại khôi nên kinh tế công sản thời chiến và cho phép trong khuôn khổ NEP (Chính sách kinh tế mới) các nghệ thủ công tư nhân và thị trường tự do ở nông thôn đồng thời giữ nguyên nền đại công nghiệp trong tay nhà nước. Đến cuối năm thời này đã nhanh chóng cải thiện đời sống nhân dân. Tuy nhiên 7 năm sau đó nhà Leninist trung thành Stalin đã hủy bỏ NEP.

Gorbachov, người hiền nhiên chỉ theo chủ nghĩa Lenin về mặt hình thức quyết tâm gắn mình với các "tác phẩm sau này" của Lenin, về căn bản là với bản di chúc chính trị: một chút kinh tế thị trường nhưng công nghiệp vẫn là của nhà nước.

Theo tờ báo Socialisticheskaia Industrija (Công nghiệp KHON) điều này là không hiện thực. "NEP chứng tỏ rằng vị trí đặc quyền của khu vực kinh tế nhà nước phá vỡ các mối quan hệ kinh tế thông thường và tất yếu sẽ dẫn đến sự sụp đổ của nền kinh tế."

Một khác việc Lenin những bộ thức tế khách quan được đi kèm với sự thu tiêu hoàn toàn sự dân chủ trong đảng và lãnh đạo bạo lực mới: cần phải tăng cường "thanh lọc bằng biện pháp khủng bố" để trừng phạt "sự dối lừa" cái từ đó kinh tế ít đi đó. "Để công bằng khi đánh giá các thành viên của hội đồng dân ủy cần phải dựa vào việc làm của họ nhưng trước hết họ phải trả lời câu hỏi: "Anh đã ra lệnh bán bao nhiêu tấn buôn bán vì đã lợi dụng NEP?". Năm 1922 Lenin đạo diễn phiên tòa chống lại những nhà cách mạng đã đứng bên ông tháng Mười năm 1917.

Những người hiểu biết lịch sử xã hội viết cho rằng Lenin làm hại tư tưởng UNKH nhiều hơn nhiều so với hàng loạt kẻ chống cộng kích liệt. "Nếu như lãnh tụ và người sáng lập của chúng ta thật sự đặt cơ sở cho một cái gì đó thì đó chỉ là sự khuyến khích và nâng cao bạo lực và khủng bố trên nguyên tắc chính sách quốc gia," nhà sử học Jurij Afanasjev đồng ý nói trong kỷ họp quốc hội tại điện Kremlin ngày 12/3/1990.

Những gia đình bất hạnh ở VIỆT NAM

(Dịch từ The Economist-London 25.8.90)

Mùa hè năm nay những cơn lũ với độ sâu hơn 6 mét nước đã tràn qua một thung lũng ở tỉnh Lai Châu, một tỉnh gần như là hiếm tro nhất ở Tây Bắc Việt Nam. Số người chết không được biết chính xác, đất lở, những người sống sót thì bị mất hết mọi tài sản.

Nguyên nhân của thiên tai đã quá quen thuộc. Những khu rừng già có thể ngăn chặn được nước lũ đã bị đốt phá làm nương rẫy. Những phương pháp làm đất bằng cách chặt phá và đốt rừng đã đem lại thêm họa trong một thời gian ngắn: trở lại năm 1954. Rừng già Lai Châu còn đủ đây để che giấu toàn bộ đội quân Việt Nam trong chiến dịch bao vây quân Pháp tại Điện Biên Phủ. Theo nguồn tin chính thức từ Hà Nội thì 90% diện tích rừng ở Lai Châu đã bị tàn phá hoàn toàn. Họ nói rằng từ sau cơn lũ lụt họ đã tăng cường gấp đôi công sức vào việc trồng lại các khu rừng. Nhưng điều chính tốc độ tăng dân số quá nhanh, một trong những nguyên nhân đưa người Việt Nam tới việc tàn phá các tài nguyên thiên nhiên của họ, là một việc vượt quá sức người.

Theo thống kê dưới sự bảo trợ của Liên Hiệp quốc thì tổng số dân Việt Nam năm ngoái đạt tới 64,4 triệu, tức là tăng thêm 11,7 triệu trong vòng 10 năm cuối. Nếu tốc độ phát triển này cứ tiếp tục thì Việt Nam sẽ có 78 triệu dân vào cuối thế kỷ này. Cảnh nghèo đói như thường lệ là nguyên nhân chính của sự bùng nổ dân số. 4/5 dân số Việt Nam sống bằng nông nghiệp. Đa số không có khả năng mua máy nông cụ dù là cơ bản nhất, vì vậy mỗi người con là sức lao động



Nghèo, chẳng có gì để tặng em
 Hoa thơm bông hoa đến bên thêm
 Những của hồn em đâu dám gở
 Để thăm nỗi nhớ với sương đêm...
 Bửu Lân.

quý báu trong việc khai nương, đốt rẫy hay làm ruộng. Cách đây không lâu, đối với một vài gia đình, cảnh nghèo đói được giảm bớt nhờ tiền của người thân lao động ở Đông Âu gửi về. Phần lớn trong tổng số 185 000 người Việt Nam sẽ bị gửi về nước như những người thất nghiệp từ các nước cộng sản cũ. Có những người Việt Nam tìm được cuộc sống mới trên những phần đất thuộc địa ở Campuchia sau cuộc xâm lăng của Việt Nam vào năm 1979. Một vài người hiện nay đang trở về Việt Nam vì họ sợ sẽ bị giết nếu như Khomer Đỏ trở lại nắm quyền.

Bằng cách nào Việt Nam có thể giảm tốc độ tăng dân số xuống mức có thể kiểm soát được. Một vài nước láng giềng lo sợ những làn sóng thuyền nhân mới hay thậm chí đáng báo động hơn một cuộc xâm lăng của Việt Nam trong cuộc tìm kiếm môi trường sống. Không có việc nào trong những việc có thể xảy ra đó có vẻ là được chính phủ để tâm đến. Được nói đến nhiều hơn trong những cố gắng giảm tốc độ tăng dân số là Ủy ban nhà nước về dân số và kế hoạch hóa gia đình. Liên Hiệp quốc đã viện trợ cho ủy ban này 25 triệu dollar cho thời gian từ 1988 - 1992.

Cho đến nay, hàng năm khoảng 10 triệu dollar được dùng vào việc mua thuốc tránh thai cho phụ nữ, con số đó không phải là nhiều; nó chỉ đủ cho khoảng 500 000 - 600 000 cô gái Việt Nam đến tuổi sinh nở. Ủy ban chú ý đặc biệt đến 8 tỉnh (trong số 44 tỉnh trên cả nước), nói có tỉ lệ tăng dân số vượt quá 3,5% hàng năm. Nó cũng đang giúp đỡ chomothang xây dựng ở Saigon một nhà máy sản xuất khoảng 70 triệu ca-bot (kondom) "Gia đình hạnh phúc" ("Happy Family") hàng năm.

Chính phủ cũng đã dùng những biện pháp tàn bạo hơn, kể cả theo kiểu Trung Quốc là những hình phạt dành cho những gia đình có nhiều hơn 2 con nhưng rồi nó cũng mất tác dụng khi người dân biểu thị lòng căm ghét của mình với tư tưởng đó. Bây giờ thì chính phủ mong đợi mọi người sẽ noi theo gương của Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, các đoàn viên đã hứa sẽ giữ mức 2 con. Một biện pháp như vậy đã làm sáu thêm hồ ngăn cách giữa những người lãnh đạo Đảng và dân chúng. Nhiều người lãnh đạo cao tuổi Việt Nam là những đứa con của nền giáo dục Pháp tế nhị và nề nếp, họ đã từ bỏ tiền bạc, gia đình, rượu chè và cả tình dục để đi theo cách mạng. Họ hoảng sợ trước những thêm khát xác thịt của lớp trẻ ở nông thôn, những những lời phê phán có lẽ sẽ không đưa tới kết quả gì cả.

Tỷ lệ tăng dân số hàng năm (%) trong 1980 - 1988			
Nam Triều Tiên	1,2	Ấn độ	2,2
Trung Quốc	1,3	Việt Nam	2,4
Đông A (trung bình)	1,5	Malaysia	2,6
		Châu Phi (trung bình)	3,2
Thái Lan	1,9		3,8
Indonesia	2,1	Kenya	

NHỮNG NGƯỜI LAO ĐỘNG

Và những kẻ buôn lậu

(Theo Občanský deník 21/8/1990)

Những năm trước đây, khi người Việt nam sang nước chúng ta lao động, những người dân chúng ta tiếp nhận họ trong cộng đồng của mình, đồng cảm với họ, bởi vì họ là những người ra đi từ đất nước sau chiến tranh. Cùng với thời gian số người sang một đông hơn và việc lựa chọn người đi nước đó cũng tới tấp đi. Sang đây có cả những người chỉ quan tâm đến việc buôn bán lậu. Và bởi vì họ là những người buôn bán nên công việc này đối với họ dễ ợt.

Kinh doanh có thể khá phổ biến ở Việt nam. Hệ người nào kiếm được mặt hàng bán chạy, lập tức được lan chuyển nhanh chóng như đồng thạc và ai cũng cố gắng tìm kiếm bằng mọi cách.

Ở nước ta, chúng ta cũng khá quen biết những việc này ở họ. Họ cố gắng mua nhiều những mặt hàng mà ở nước họ bán chạy, chuyển về nhà thật nhanh và bán lấy lời. Chính vì vậy, những mặt hàng được mua nhiều này, chủ yếu là Babeta, xe đạp, máy dệt, biến rất nhanh khỏi cửa hàng, và cả thuốc đánh răng, xà phòng, khăn mùi xoa. Nay ngay cả động cơ ô tô Lada cũng bắt đầu được gửi về nhà.

Sử cố gắng gửi tất cả những gì bán chạy về nhà đã đưa một số người VN đến việc dùng những bao hộp thật dễ chuyển hàng về nước. Có chuyện rằng hải quan phát hiện trong hộp xà phòng bột thay vì xà phòng là bột mầu ăn cấp ở nhà máy Textilana. Các nhân viên hải quan còn có thể kể nhiều chuyện tương tự. Nhiều lần họ còn gặp cả việc những người VN tháo gỡ những thùng hàng đã cạy chỉ để nhét những mặt hàng cấm vào trong.

Đáng để suy nghĩ một sự thật khác là phần lớn trong số 7500 công nhân kỹ thuật được đào tạo ở nước ta hiện đang làm phiên dịch trong các nhà máy.

Tình hình của những người tốt nghiệp đại học cũng là một điều đáng chú ý. Cho đến nay đã có 2400 người VN đã tốt nghiệp đại học ở nước ta. Năm ngoái, gần một nửa sinh viên tốt nghiệp được bằng đó. Đã có 650 sinh viên được làm phó tiến sỹ hoặc tiến sỹ. Nhiều người trước đây tốt nghiệp ở nước ta chiếm những vị trí quan trọng trong nền kinh tế quốc dân của họ. 4 trong số họ thậm chí lên đến bộ trưởng. Chính phủ nước ta hiện nay tuy nhiên không quan tâm nhiều đến việc tận dụng những bộ óc này như thế nào. Ví dụ như người Pháp và người Anh, họ khá linh hoạt trong vấn đề này.

Mặc dù có những vụ việc đâm chém xảy ra với những người VN có đạo trong tay, những con người từ vùng Viễn đông này thuộc vào những người lao động nước ngoài tốt nhất. Trong nhiều nhà máy như Skoda Pizen, Svít ở Zlín, Textilana, Loděnice ở Komárno và ở những nơi khác, người của chúng ta hài lòng về họ, ngoại trừ một vài trường hợp đặc biệt. Chẳng hạn như ở Komárno, họ không thể tưởng tượng ra sao nếu như những người lao động VN rời khỏi nhà máy bởi vì khoảng 30% trong số họ làm công việc hạn.

Trong chúng ta đã bắt đầu nói rằng những người lao động nước ngoài chiếm hết chỗ làm của chúng ta. Thế nhưng hiện nay những chỗ làm mà người VN đang làm thì chẳng ai thiết đến.

Hiệp định giữa chính phủ nước ta và VN thỏa thuận rằng những người lao động VN sẽ còn ở lại đây trong 5 năm tới, điều đó chúng ta cũng phải tính đến. Hiện ở nước ta có hơn 30000 người VN. Thế nhưng ngay cả sau đó họ biến đi mà không để lại gì. Sẽ còn lại đây những thành viên của gia đình, những đứa trẻ.

Như vậy, chúng ta tin rằng cuộc đàm phán mùa thu ở mức chính phủ sẽ bổ sung thêm vào các hợp đồng và quy định từ trước tới nay giữa TK và VN sao cho phù hợp với xu hướng phát triển hiện nay. □

LÝ BẰNG VÀ TQ

Chắc chắn đằng sau nụ cười của ông Lý Bằng là sự căng thẳng. Vị thủ tướng TQ không những phải lo cho thể vận thể thao châu Á tổ chức tại TQ tháng 9 năm tới. Ông còn phải chuẩn bị cho kế hoạch năm năm lần thứ 8 của TQ(1991-1996). Thực ra ông không phụ trách tất cả mọi việc: guvern quyết định về tương lai của TQ vẫn còn nằm trong tay tập đoàn những ông lão đã trên 80 tuổi đang nghỉ hè ở trên bãi biển. Vậy thì ông thủ tướng ít nổi tiếng nhất trong 41 năm CNCS của TQ có nhiệm vụ làm gì?

Mím cười và cố tranh thủ thời gian. Cười thì rất dễ: Ông Lý luôn luôn cười rạng rỡ vào Camera trong chuyến đi thường thuyết mới đây đến Indonesia, Singapor và Thái lan. Tranh thủ thời gian thì phức tạp hơn. Điều đó một phần có nghĩa là phải kiểm soát chặt chẽ. Ông Lý Bằng và các đồng nghiệp, nhất quyết không để cho thể vận thể thao châu Á sẽ trở thành cơ hội cho những hành động chống chế độ được truyền bằng TV đi khắp thế giới. Vì thế họ đã ra lệnh áp dụng các biện pháp an ninh tích cực cho thể vận hội. Cùng với việc rải nhựa lại các con đường ở Bắc Kinh để che đi vết xích xe tăng năm ngoái.

Chính sách KT thất lủng buộc bụng do ông Lý Bằng cách đây hai năm ra sức đôn đốc nay đã lắng lẽ bị buông lỏng. Tiến cho vay trong quý hai năm nay đã tăng lên với tốc độ như trong quý hai năm lam phát của năm 1988. Tính đến tháng 6 năm nay khi mà mức lạm phát đã xuống còn 3,2% (năm ngoái là 25%) thì lương cho công chức và công nhân tăng 9,5%. Nghe đâu nam thất nghiệp trong các xí nghiệp giảm từ 6,7 triệu từ tháng 12 năm 89 xuống còn 2,8 triệu vào tháng 6.90.

Cái giá phải trả là đương nhiên. Các nhà máy quốc doanh làm việc không có hiệu quả được duy trì hoạt động bằng các khoản bao cấp lớn hơn từ phía chính phủ. Trong nửa đầu năm nay các nhà máy này làm được ít hơn cùng thời kỳ này năm ngoái 60% và khoản thua lỗ tích tụ của chúng đã tăng gấp đôi. Những khoản bao cấp sẽ làm tăng thêm thiếu hụt ngân sách, thêm vào đó là nạn trốn thuế. Nạn lạm phát đang dẫn đến quay trở lại.

Đó không phải là cái mà ban lãnh đạo quan tâm. Mục đích cao nhất của họ là giữ được ghế quyền lực và chính sách kinh tế bị bế công về hướng đó. Những điều bị tiết lộ về kế hoạch 5 năm tới cho thấy nó rất êm đềm. Tăng chỉ tiêu cho sản xuất nông nghiệp; tiếp tục phát triển vùng ven biển; chú trọng xuất khẩu. Ông Lý Bằng đã nói: "Chúng tôi phải tiếp tục hợp lý hóa giá cả. Chúng tôi phải hợp lý hóa những mối quan hệ giữa giá thị trường nội địa và giá quốc tế".

Nói thì hay đấy. Nhưng trong số các nhà lãnh đạo, chỉ có ông Đặng Tiểu Bình là người theo đường lối tự do về kinh tế một cách thực lòng. Nhưng đến cả ông Đặng cũng không đưa ra được phương án nào có tính thuyết phục về việc làm thế nào ghép duyên nền kinh tế thị trường với nền kinh tế lập kế hoạch tập trung, điều mà thậm chí các nhà "cải cách" cũng đang đấu tranh để làm.

Trước đây ông Đặng thường nói: "Giàu lên là về vàng". Phó chủ tịch Wan Zhen, một trong số các bộ lão trong chính phủ hồi tháng tám vừa qua có nói: "Trung Quốc không bao giờ được phép thi hành các chính sách nào để những kẻ triệu phú, tỉ phú kiểu tư bản chủ nghĩa xuất hiện". Chúng nào ông Lý Bằng còn làm thủ tướng, ông Wang Zhen không cần phải lo. □

Một du khách đến thăm một xứ công hòa xã hội chủ nghĩa, gặp 1 đám biểu tình hàng tiết vịt đang ném đá vào cảnh sát, ông nói với một người trong đám đông đó:

- Đứng ném đá vào cảnh sát như vậy! Tại xứ tôi, người ta chỉ ném trứng và cả chưa thời mà thôi!

Một bà lão đứng gần đó trả lời:

- Nếu chúng tôi có những thứ đó thì đã chửi ai biểu tình!

Làm người Cuba khó như thế nào

(Theo Mladá Fronta 4/9/1990)

"Các bạn có biết rằng chúng ta sắp có loại tiền mới không?", bắt đầu một câu chuyện đùa ở Havana, nó sẽ được gọi là "cebolla" nghĩa là củ hành. Hành này giờ cũng hiếm như là vàng hay hương liệu quý vậy ít nhất là ở nước chúng tôi, những người Cuba nói vậy. Nó hiếm đến mức được trồng ngay trong biệt thự của Đại sứ Hà Lan và những người Xô viết làm việc tại Havana đã biến nó thành một thứ kinh doanh lợi nhuận ngoài chợ đen. Nửa kilo giá 6 peso (1/25 lương tháng trung bình của một người Cuba bình thường).

Đây thật lúng đẽ dùng đến lúc cuối cùng, không còn một mức nào nhỏ hơn để buộc bụng nữa. Mặc dù vậy chế độ CS thời chiến ở Cu ba vẫn đưa thêm những chính sách mới nhằm làm cho những người Cu ba bình thường (từ trẻ sơ sinh đến người già) trở nên nạn nhân bình thường hơn của chế độ. Cuối tháng 8, "giai đoạn đặc biệt trong thời kỳ hòa bình" được khởi đầu với nhiệm vụ áp đặt những nguyên tắc kinh tế thời chiến cho việc phát triển kinh tế. Đã nhiều năm người ta không nói đến sự tăng trưởng kinh tế (vì làm gì có tăng) nhưng mặc dù vậy các số liệu thống kê chính thức sẽ chỉ ra con số đẹp đẽ 2% !! Nhưng chính sách đó cũng chỉ để sống qua ngày. Và liệu sẽ sống được bao lâu nữa? Về điều này nhật báo Gramma - cơ quan ngôn luận của ĐCS Cu ba chỉ nói rằng các công dân phải tập trung đến việc thời gian của thời kỳ này là không thể xác định chính xác trước được, đồng thời tờ nhật báo cũng trấn an rằng việc chăm sóc y tế và các báo hiểm xã hội vẫn được bảo đảm cho tất cả mọi người.

Trong vòng một năm người Cu ba đã bị trấn động bởi những cú sốc liên tiếp - vụ tướng Ochoy và đồng bọn bị xử tử vì có liên quan đến việc buôn bán ma túy, khối Xô viết ở đông Âu bị tan vỡ, những người Sandino bị thất bại trong cuộc bầu cử ở Nicaragua. Bức tranh thường thấy của thế giới mà người Cuba vẫn quen nhìn giờ đây đang biến đổi và cũng sẽ biến đổi cả những chiếc tàu Xô viết mang đầy hàng hóa từ đông Âu khỏi những hải cảng của Cu ba. Sẽ mất đi cả ấn tượng rằng quan hệ buôn bán với Cu ba sẽ tiếp tục thuận lợi để "gia đình XHCN" hào phóng sẽ cho Cu ba mua chuối và chỉ thu lại bằng một số đường, niken, chanh, hoa quả,...

Năm nay LX đã hứa cung cấp cho Cu ba 13,3 triệu tấn dầu và những phụ phẩm khác. Ngay bây giờ chỗ thiếu hụt trong cung ứng đã là 2 triệu tấn, thời gian đến cuối năm thì không còn xa. Nhà máy lọc dầu ngừng hoạt động, sản xuất niken thì bị giảm sút, mọi gia đình phải giảm bớt năng lượng cần dùng xuống 10%. Phải tính đến cả khả năng đưa bớt một số gia đình từ thành phố về nông thôn, nghe đâu cả sức kéo trâu bò cũng được chuẩn bị thay thế cho máy cày.

Tất cả - hoặc những thứ sẽ không có - sẽ phải theo tiêu chuẩn. Theo báo Traba Japoros thì những thứ bán từ do cũng không phải là nhiều: bắp cải, cà, cà rốt. Mọi người dân chỉ được mua 3 cái lưỡi dao cạo râu dù cho một tháng, thuốc lá đã phải bán theo phiếu rồi, dân bầy giờ thì que diêm chêm thuốc cũng phải bán theo phiếu nốt.

Đó là một bi kịch dài nối tiếp nhau mà nạn nhân trong đó chủ không phải là anh hùng, là những người dân Cu ba bình thường, là 10 triệu người Cu ba.

Nhà kịch bản vở "Tự chọn vui trên thế đứng XHCN" đã viết thêm một đoạn: "sẵn sàng đón chờ những nạn nhân hy sinh tiếp theo, đón nhận và chịu đựng với niềm tự hào chính đáng được bảo vệ tướng lai đất nước chúng ta và CNXH". Ít nhất là hằng thông tấn Cu ba AIN đã tự hào viết như vậy. □

QUAN HỆ THƯƠNG MẠI CUBA-LIÊN XÔ

(Hospodářské noviny 17.8.90)

Theo những nguồn tin nước ngoài, chính phủ Liên Xô sẽ tiếp tục viện trợ và thực hiện các điều khoản đã ký với Cuba đến cuối năm nay -

giai đoạn này được gọi là giai đoạn chuyển tiếp để nền kinh tế, ngoại thương của Cuba có thời gian chuẩn bị cho những điều kiện mới của khối RVHP (Hội đồng tương trợ kinh tế). Cơ cấu mới của cơ quan ngoại thương Xô viết với mức độ tập trung thấp hơn là một điều đáng lo ngại cho cả kinh tế Cuba, bởi vì hàng loạt các xí nghiệp có thể tự tìm khách hàng của mình mà không cần thông qua Bộ ngoại thương và vì vậy trên thị trường Xô viết, Cuba cũng phải tự tìm khách hàng trong cuộc cạnh tranh không khoan nhượng.

Điều đáng lo ngại nhất cho kinh tế Cuba là sự chuyển tiếp của RVHP sang chế độ đối tiền tự do theo giá chung của thế giới. Người ta dự đoán rằng những điều kiện mới này sẽ làm cho nền kinh tế Cuba mất đi hàng năm 2 tỉ dollar. Theo những nguồn tin không chính thức, nguồn dự trữ ngoại tệ của Cuba đã giảm xuống chỉ còn 40 triệu dollar. Số tiền này không đủ để Cuba trả tiền lãi hàng tháng từ số nợ 7 tỉ dollar.

Theo các nguồn tin từ Havana, viên trợ của Liên Xô sẽ không giảm đến cuối năm nay, mặc dù mức độ có hạn chế hơn, Liên Xô sẽ giảm nhập khẩu từ Cuba xuống 30%, Koba 20% và Niken 40%.

Vậy là như người ta nói: chỉ còn có "buôn bán một chiều" ! □

○ TƯ LIỆU THAM KHẢO

dân chủ

Nguyễn Vy Khanh

Thế nào là dân chủ? Danh từ "dân chủ", xuất phát từ Hy Lạp cổ, là một hệ thống chính trị trong đó "dân" (demos) là "chủ" (kratos: quyền lực). Theo nguyên tắc dân chủ, chính quyền là của dân, do dân bầu và vì dân. Khởi đầu, đây là một thứ dân chủ trực tiếp mà một số hình thức này vẫn được thực hiện như các cuộc trưng cầu dân ý hoặc một nhóm cử tri hội đủ chủ ký có thể đảo đạt nguyện vọng. Trong thực tế, người dân qua các cuộc tuyển cử, trao quyền lại cho một số đại biểu, việc này có thể thực hiện được với điều kiện người dân được quyền tự do sử dụng lá phiếu của mình và chính quyền được tổ chức phân quyền (lập pháp, hành pháp, tư pháp) để tránh độc tài, cực quyền. Một số chính thể như đại nghị hoặc tổng thống chế, bộ phận chính của chính quyền đều do dân bầu. Canada chẳng hạn, theo hiến pháp và tục lệ "chính quyền hữu trách" có được dân bầu vào quốc hội, các chính khách mới có thể giữ chức thủ tướng, hoặc tổng, bộ trưởng. Nếu chính quyền làm mất lòng dân hoặc ra luật mới làm xáo trộn đời sống dân chúng, dân sẽ gửi kiến nghị, biểu tình phản đối và có thể bắt tính nhiệm kỳ tuyên cử sau.

Ở các nước cộng sản cũng có một thứ gọi là "dân chủ". Tuy nhiên, theo Lenin, chỉ có một giai cấp lãnh đạo (vô sản được hoặc đúng hơn bị đại diện bởi lực lượng mao chiếm "tiên phong" là đảng cộng sản). Lenin cho rằng dân vô sản bị tha hóa vì bị tư bản bóc lột, do đó đảng, ví là "tiên phong", nên biết dân cần gì, đảng phải nắm vai trò lãnh đạo, và từ hệ luận đó đi đến độc đảng, không thể bị kiểm soát vì không thể có ai hơn. Họ đã từ bỏ cho thế chế độc đảng này mỹ từ "dân chủ tập trung". Nghiệp đoàn cũng là một hình thức khác của dân chủ rất mạnh mẽ ở các nước tự do. Nghiệp đoàn theo tổ chức ở đây không thể hiện diện ở một nước cộng sản, vì cũng theo lý luận của Lenin dân không thể chống đại diện của mình (đảng), do đó nếu có cũng chỉ là ngoại vi của đảng như ở Việt Nam. Một ví dụ cụ

thế là Công đoàn Đoàn kết ở Ba Lan phải mất 10 năm tranh đấu mới được công nhận. Dân chủ cộng sản đó chỉ là một thứ dân chủ cực quyền, độc tôn, tập trung và từ bản chất là một loại dân chủ điều khiển, điển hình là cộng sản Trung Quốc đã để bọ phong trào thanh niên sinh viên đòi dân chủ ở Quảng trường Thiên An Môn, Bắc Kinh, vào mùa xuân 1989. Dân chủ tập trung không chỉ về chính trị, hành chính, mà trong dù mọi hoạt động khác nhau như văn hóa nghệ thuật, kinh tế, giáo dục, v.v.. Khoa học xã hội trở thành một chính trị. Đó cũng là một thứ dân chủ bị bao vây bởi bạo lực tuyệt đối và phủ trùm bởi hệ thống công an.

Hãy bỏ lý thuyết dân chủ theo Mác Lê, chúng ta còn lại hai loại dân chủ tự do nửa khởi từ thế kỷ XVIII với cuộc Cách mạng Pháp 1789. Dân chủ theo truyền thống Pháp với lý tưởng bình đẳng kinh tế, nhưng có thể đưa đến bạo động. Hơn nữa, dân không được tham khảo, chính phủ xa dân. Dân chủ theo truyền thống Hoa Kỳ là một loại dân chủ về quản trị, tạo cơ hội cho người dân liên hệ với các chính sách và chính quyền qua các ủy ban quốc hội hoặc tham khảo. Đây là một loại dân chủ cạnh tranh, không nhằm bình đẳng, luật lệ mạnh, nhưng mọi người đều có quyền, miễn là có tiền hoặc khôn ngoan, có gan hoặc có chí.

Nhưng dù thuộc truyền thống nào đi nữa, dân chủ ở các nước tự do một mặt là dân chủ về chính trị cho phép dân tham dự việc nước, một mặt dân chủ về kinh tế xã hội cho phép người dân tham gia mọi sinh hoạt thực tế ở khu phố, chỗ làm, trường học, v.v. và dân chủ ở các nước tự do nói chung bao gồm mọi thứ tự do sáng tạo, sinh hoạt tín ngưỡng, ngôn luận. Ngay cả bí mật quốc gia cũng phải tương đối đẹp đẽ: luật cho phép người dân, nhất là nhà báo, được tham khảo đa số văn liệu. Đối lập được tôn trọng, vì đối lập có một giá trị hiện hữu để đối chọi tranh luận chính trị; nếu không có đối lập, không có dân chủ. Thủ lãnh đảng đối lập được tham khảo khi có chính sách hoặc biến cố quan trọng và được hưởng lương bổng hoặc quyền lợi vật chất không thua gì thủ tướng hoặc tổng thống thuộc đảng cầm quyền. Canada là một điển hình.

Do đó, khác với dân chủ tập quyền ở các nước cộng sản, dân chủ tự do phải đa nguyên. Marx cho rằng đa nguyên là bản vẽ của giai cấp thống trị. Những gì đang xảy ra ở Đông Âu và Liên Xô chứng tỏ rằng một xã hội muốn có tiến bộ phải chấp nhận đa nguyên, chấp nhận sự hiện diện của phiều đảng phái, từ đó đảng nào không có hậu thuẫn của dân sẽ phải biến mất. Nhìn lại lịch sử dân chủ chỉ thực sự hiện diện với sự xuất hiện của các chính đảng, và từ thế kỷ XIX với những nguyên tắc hiện đại về tổng tuyển cử, các đảng phái mới dần với người dân. Người dân có quyền bỏ phiếu cho ứng cử viên mình muốn. Đa nguyên, đa đảng là điều kiện thiết yếu của một xã hội tự do. Hệ thống đa đảng là khi cụ thể cơ một chính quyền dân chủ thực sự đa đa số dân bầu ra...□

TRẬT TỰ MỚI

(Theo The Economist 25/8/1990)

Các công ty Nhật bán nổi tiếng về ham muốn phát triển không ngừng, về chất lượng sản phẩm của họ, về việc chăm chú lắng nghe ý kiến của khách hàng và về sự chăm sóc dành cho người công nhân của mình từ lúc còn trong nôi đến tận khi xuống mồ. Đúng vậy không? Trước đây 5 năm, tất cả điều đó đều rất đúng. Nhưng mức độ ưu tiên thì nay đang thay đổi trọng các văn phòng giám đốc trên toàn nước Nhật. Ở những khu vực sản xuất lớn của Nhật quanh Tokyo và Osaka, và dọc theo bờ biển đến tận Hiroshima, các nhà quản lý đang bắt đầu suy nghĩ và hành động khác đi. Họ ngày càng chú ý giống những đồng nghiệp ở Cleveland, Coventry và Milan hơn.

Không phải là đầu óc thiên cận (short-termism) đã đột nhiên bùng nổ ở Nhật. Các nhà quản lý Nhật hãy còn chuẩn bị kế hoạch đầu tư hàng năm cho 3 đến 5 năm về phía trước. Họ vẫn hy sinh lợi nhuận cá nhân thời gian dài trong khi cố gắng sắm những công nghệ mới hoặc thêm nhập vào những thị trường mới. Và họ

vẫn đầu tư rất lớn vào đại sản xuất vì họ tin rằng sản xuất nhiều hơn thì đơn giá sản phẩm sẽ thấp hơn điều đó có nghĩa là sẽ bán được nhiều hàng hơn và thị trường sẽ được mở rộng. Lòng tin tưởng không gì lay chuyển nổi này là hòn đá tảng của thực tiễn quản lý kinh tế Nhật bản.

Viện nghiên cứu về con người Dentsu - do hãng quảng cáo khổng lồ Dentsu dựng lên ở Tokyo - phát hiện ra nhiều chiều hướng mới của nền kinh tế Nhật bản, một trong số đó là: việc tăng số lượng hàng hóa bán ra không còn là một mục. Nhiều công ty Nhật đang gạt bỏ tham vọng mở rộng sản xuất, để rồi họ chú trọng vào những dạng kinh doanh có dấu ốc hơn, trong đó việc thiết kế, cố vấn và cung cấp tất cả các loại dịch vụ tinh vi thay thế cho hoạt động sản xuất xã hội và nhem nhuốc. Nói ngắn gọn là: họ đang chín chắn bước vào tuổi trung niên phát đạt.

Viện Dentsu mới đây hỏi 700 chủ hãng ở Nhật xem điều ưu tiên hàng đầu của họ là gì. Họ coi sự ổn định tài chính là mối quan tâm hàng đầu của họ, thứ đến là tăng trưởng, đảm bảo chất lượng sản phẩm và nghiên cứu & phát triển. Đối với các nhà sản xuất Nhật, lợi ích của người lao động chỉ được xếp thứ 6, trước lợi ích của người mua cổ phần một chút, nhưng đứng sau vấn đề môi trường sống.

Rồi các ông chủ được hỏi ý kiến liệu những mức độ ưu tiên của họ sẽ thay đổi ra sao trong tương lai. Đứng đầu danh sách là nghiên cứu & phát triển, trong khi đó việc tăng lượng hàng hóa bán ra bị hạ xuống vị trí thứ 6. Sự ổn định tài chính trượt xuống thứ 2 việc chăm lo môi trường sống đánh bật sự đảm bảo chất lượng khỏi vị trí thứ 3. Trong trường hợp các công ty lớn (có vốn trên 50 tỷ yên hay 350 triệu dollar), vấn đề môi trường sống đang cạnh tranh vị trí số 1 của nghiên cứu & phát triển.

Các nhà nghiên cứu Dentsu quá hứng thú vì kết quả đạt được đến nỗi họ đã kiểm tra lại độ tin cậy của nó một cách chi tiết hơn. Thay vì chỉ nhìn vào 8 khía cạnh thường xuyên nhất nói trên, họ mở rộng danh sách đó ra tới 66. Tâm quan trọng của việc tăng lượng hàng hóa bán ra rơi xuống vị trí 29 trong tương lai.

May cho hãng Dentsu, việc quảng cáo và các quan hệ công cộng nhảy từ vị trí số 13 hiện thời lên đến vị trí thứ 3 trong danh sách cho tương lai.

Dentsu kiểm nghiệm 2 loại quan điểm: nhóm thứ nhất bao gồm những quan điểm được ít nhất 4/5 số người trả lời nhất trí, nhóm thứ hai đại diện cho những quan điểm ít người đồng ý hơn (khoảng 1/2). Nếu những quan điểm nhóm một đại diện cho trí thức thông thường của ngày hôm nay thì những quan điểm đang trong quá trình hình thành của nhóm hai có thể sẽ là trí thức thông thường của ngày mai.

Một ví dụ: bây giờ các công ty Nhật công nhận rộng rãi rằng nhận người nước ngoài vào làm việc ở Nhật là 1 ý kiến rất hay. Cách đây 5 năm người ta không cho là như thế. Nhưng bây giờ 4/5 số ông chủ Nhật có quan điểm này. Giống như thế, ngày nay 3/4 nhất trí rằng chuyển cơ sở sản xuất ra nước ngoài là không chỉ có ý nghĩa tài chính sâu sắc mà còn thực sự rất tốt cho nền kinh tế Nhật. Cách đây 5 năm, những ý nghĩ đó có lẽ được coi là phản loạn.

Còn những vấn đề mới mà các nhà quản lý Nhật đang bận tâm là gì? Sự phân biệt đối xử nam nữ là rõ ràng nhất. Một sự nhất trí đang hình thành quanh ý kiến còn mới mẻ trong các công ty Nhật rằng phụ nữ phải được thăng tiến lên vị trí lãnh đạo dựa trên cùng một cơ sở như nam giới. Một ý kiến nữa là nên giảm bớt xuất khẩu và tăng nhập khẩu để chống lại xuất siêu lớn trọng căn cân buôn bán của Nhật.

Những cập tiến hơn cả là ý kiến cho rằng hạ giá hàng là tốt cho công việc kinh doanh. Hiện nay chỉ có 1/2 số ông chủ tin rằng giảm giá là "một chiến lược có hiệu quả để cạnh tranh". Sau 5 năm nữa nó có thể là một suy nghĩ thông thường.□

NHẮN TIN

Trong các bạn ai có sở thích lập một ban nhạc rock-pop và muốn trao đổi về tư tưởng hòa bình và những bản nhạc của John Lennon và nhóm Beatles xin liên lạc theo địa chỉ sau

Hồ Thanh Hải
Sázavská 1, Vinohrady
120 00 Praha 2
tel. 255 033

NÊU CAO TÍNH CHIẾN ĐẤU CHỐNG MỌI HOẠT ĐỘNG PHÁ HOẠI VỀ TƯ TƯỞNG

LTS - Thật may mắn chúng tôi có được trong tay quyển tài liệu có tựa đề như trên của Ban tư tưởng văn hóa TƯ ĐCSVN, xuất bản tại Hà Nội năm 1990 (giá 500 đ). BBT Diễn đàn thành thật cảm ơn các tác giả đã soạn ra quyển này và các bạn đọc đã vô tình chuyển nó đến tay chúng tôi. Nhờ các bạn chúng tôi đã có được những thông tin vô cùng quý giá về mặt trận tư tưởng trong nước mà chúng tôi không thể nào có được.

Sau đây chúng tôi xin trích đăng một số nội dung của tác phẩm.

Chương I - TÌNH HÌNH HIỆN NAY TRÊN LĨNH VỰC AN

NINH TƯ TƯỞNG

1) Hoạt động chống phá về tư tưởng của các lực lượng thù địch ở ngoài nước.

Trong chiến lược chống phá các nước XHCN, đế quốc Mỹ và các lực lượng phản động đặt lên hàng đầu việc phá hoại bằng tư tưởng. Trong cuốn "Chiến thắng không cần chiến tranh", Ních Xơn viết: "Mặt trận tư tưởng là mặt trận quyết định nhất", "toàn bộ vũ khí của chúng ta, các hiệp định mậu dịch, viện trợ, quan hệ kinh tế sẽ không đi đến đâu, nếu chúng ta thất bại trên mặt trận tư tưởng". Lê-o-mác Suit-smán, một học giả kỹ cựu của phương Tây, qua các sự kiện ở Đông Âu, đã bình luận như sau: "Những thay đổi ở Đông Âu trong mấy tháng qua rõ ràng là có tính lịch sử và rất đột ngột và tôi cho rằng phần lớn những thay đổi này đã được sự hỗ trợ của việc sử dụng các phương tiện thông tin đại chúng"...

Hàng ngày 17 đài phát thanh có chương trình tiếng Việt phát vào nước một lượng thông tin khá lớn... Chúng dùng những tài liệu của những lực lượng khác nhau ở các nước XHCN đưa ra, trong đó có tài liệu thật, có tài liệu giả, có cái được cường điệu lên...

Cơ sở báo của Hội Việt kiều trước đây có nội dung tốt, nhưng nay cũng chuyển sang khuynh hướng xấu, đăng những bài đòi giải tán đảng cộng sản, phê phán đảng ta báo thù, mô tả tình hình kinh tế, xã hội ta đen tối. Ở Tiệp Khắc, có một nhóm lưu học sinh ở vai ba thành phố đã ra bản tin đăng các bài có nội dung xấu, có nội dung chống Đảng, phủ nhận chủ nghĩa Mác-Lênin, phủ nhận CNXH, đòi đa nguyên, đa đảng, kêu gọi hành động nhằm mục tiêu nhập "cách mạng nhưng lựa" về Việt Nam.

2) Hoạt động chống phá về tư tưởng ở trong nước.

Ở trong nước, các lực lượng phản động cho là thời cơ đã đến, được sự tiếp tay của lực lượng bên ngoài cùng tích cực hoạt động dưới nhiều hình thức...

Những hoạt động trên đang diễn ra khá ráo riết xin nêu vài dẫn chứng: Lấy danh nghĩa "nhân sĩ Bắc Hà" họ viết thư gửi đi các nơi phê phán, xuyên tạc cơ quan lãnh đạo của Đảng, ca ngợi hết lời cái tổ ở các nước ngoài, vạch ra mục tiêu, hình thức, phương pháp đấu tranh để lật đổ chính quyền; có người viết tài liệu rồi đem lưu hành bất hợp pháp như bài "Đất tay nhau đi dưới tầm biên chỉ đường của trí tuệ" với nội dung phủ nhận CNXH, phủ nhận chủ nghĩa Mác-Lênin; tìm cách đưa lên báo, đài những bài có nội dung xấu, chống đối, dùng câu lạc bộ, dùng hội thảo để truyền bá quan điểm sai trái...

3) Nhận thức của chúng ta về cuộc đấu tranh tư tưởng hiện nay.

... Những chúng ta không chú quan. Cuộc đấu tranh tư tưởng góp phần giữ vững sự ổn định chính trị còn khá nặng nề, khó khăn. Những lực lượng thù địch, chống đối, cơ hội đang ngày đêm nghiên cứu nội dung, phương thức để tìm cách đưa quan điểm của họ vào đời sống xã hội. Đảng cần bộ, đảng viên, nhân dân ta tốt, nhất trí với quan điểm của Đảng, nhưng nhiều người

chưa được trang bị những quan điểm, những lý lẽ đúng đắn để chống lại các quan điểm phản động. Điều đáng chú ý là nhiều cấp ủy, nhiều ngành, nhiều cán bộ, đảng viên hữu khuynh, giám sát ý chí chiến đấu, mất cảnh giác, chán chường, do dự, không kịp thời vạch mặt và tích cực đấu tranh chống bọn đế quốc và các thế lực thù địch, bọn phản động, bọn chống Đảng, chống chế độ XHCN.

Chương II - KIẾN QUYẾT ĐẤU TRANH CHỐNG CÁC LUẬN

ĐIỀU THỦ ĐỊCH, CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI

1) Phủ nhận thành tựu của cách mạng, của CNXH.

... Khuynh hướng phủ nhận sách trơn được trình bày, phân tích có vẻ khoa học như trong tài liệu "Đất tay nhau đi dưới tầm biên chỉ đường của trí tuệ" (hay: Thứ giải bài toán lô-gích xã hội: mọi điều rắc rối bắt đầu từ đâu?). Thái độ phủ định được tác giả thể hiện dưới dạng những nghịch lý. Tác giả đã nêu ra 8 nghịch lý của CNXH:

- Hệ thống mang tên dân chủ lại vương mặc chính văn đề dân chủ;
- Hệ thống tiêu biểu cho "sự thật" thì đang phải cố chữa cho được bệnh nói dối;
- Hệ thống tiêu biểu cho sức sáng tạo của trí thức thì trí thức lại là văn đề kha tiêu biểu của cuộc cải tổ;
- Hệ thống tiêu biểu cho triết học duy vật thì lại mắc bệnh duy ý trí;
- Hệ thống ưu việt, tiêu biểu cho sự giải phóng con người lại thường bị người ta chỉ trích về "quyền con người";
- Hệ thống tiêu biểu cho tính nhân loại, cho thế giới đại đồng nhưng lại mang nhiều thí dụ về tập trung quyền lực vào tay một người, dẫn tới tệ sung bái cá nhân;
- Chế độ này thắng chế độ kia cuối cùng là ở năng xuất lao động nhưng về năng xuất lao động thì ta lại thua qua xa.
- Hệ thống XHCN đầy sức sống, còn chủ nghĩa tư bản thì đang "giấy chết". Vậy mà trong tất cả những trường hợp quốc gia bị chia cắt làm hai thì nửa thuộc phía "giấy chết" bao giờ cũng có năng xuất lao động và chất lượng sản phẩm tốt hơn nửa kia.

2) Phủ định những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin như đấu tranh giai cấp, chuyên chính vô sản, tập trung dân chủ, hoặc phủ định toàn bộ học thuyết đó.

Tác giả bài viết "Đất tay nhau đi dưới tầm biên chỉ đường..." đã phủ định học thuyết đấu tranh giai cấp và muốn thay thế học thuyết này bằng cái gọi là lý thuyết "ba duy" (duy lý, duy lợi, duy tín). Tác giả lập luận rằng con người có 3 căn cứ để xác định phải trái: trí thức, lòng tin, quyền lợi. Ứng với 3 cái đó là duy lý, duy tín, duy lợi. Tác giả kết luận "cái lợi trong dòng tiền hóa chính là phát triển của trí thức nhân loại, còn đấu tranh giai cấp chỉ là cái vỏ bên ngoài, hiện tượng xã hội kèm theo". Như vậy rõ ràng ý của tác giả là phủ nhận đấu tranh giai cấp trong xã hội có giai cấp.

Trong bài "Hiện tượng phản ứng dây chuyền Đông Âu, thử hỏi tại sao?" (tạp chí Khoa học và Tổ quốc, số 3/1990), tác giả cho rằng mô hình các nước Đông Âu là mô hình Stalin, mà nét cơ bản của nó là chủ nghĩa duy ý chí, đi đến chỗ: "Cường điệu hay tuyệt đối hóa đấu tranh giai cấp; Cường điệu hay tuyệt đối hóa chuyên chính vô sản; Cường điệu hay tuyệt đối hóa vai trò lãnh đạo của Đảng".

Ở Việt Nam chúng ta, theo tác giả, do "Cường điệu đấu tranh giai cấp, cho nên xảy ra hiện tượng tay nọ chêm tay kia".

Tác giả đã dẫn tác phẩm của Mác "Gia đình thân thiện" và rút ra kết luận: "Mác không đứng trên lập trường giai cấp mà đứng trên lập trường nhân loại để vạch hướng đi lên của cách mạng vô sản. Mác đã nhận mạnh lợi ích của loài người và hoàn cảnh họ, tình người". □

TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG

(Dịch từ Hospodařské Noviny 20.8.90)

Tình hình ở vịnh Péc-xích có ảnh hưởng lớn tới thị trường thế giới, đặc biệt là thị trường dầu mỏ. Giá cả sau khi tăng đột ngột trong tuần trước bây giờ đã có vẻ ổn định.

Theo một số nguồn tin, Ả Rập Xêút đã có những biện pháp để giảm cú sốc dầu lửa, ví dụ như tăng sản lượng khai thác để làm sao có thể cân bằng giữa cung và cầu trên thị trường dầu lửa (sau khi Irắc xâm lược Cô-ôét, Liên hiệp quốc đã quyết định bao vây kinh tế Irắc, coi đó như là hành động trừng trị Irắc và vì thế thị trường dầu biến động đột ngột). Giá tất cả các loại dầu tăng lên và cuối cùng dao động trong khoảng 22 đến 26 USD một barel dầu (một barel là 159 lít). Giá dầu cũng ngừng tăng sau khi Ả Rập Xêút tuyên bố giảm xuất khẩu dầu sang Nhật Bản và Tây Âu để bắt các nước này phải dùng dầu trong nguồn dự trữ rất dồi dào của họ. Khi dùng độ trong vịnh Péc-xích được giải quyết, có thể giá dầu sẽ trở về 18 đến 21 USD cho một barel.

Trên thị trường kim loại thì cuộc xâm lược của Irắc lại mang đến một sự khả quan. Giá dầu tăng đã kéo theo việc giảm nhu cầu dùng kim loại. Nhiều xí nghiệp trên thế giới đã tự giảm đầu tư vào sản xuất trang thiết bị, riêng ở

Nhật Bản và Tây Đức tình hình vẫn chưa thay đổi. Nếu giá dầu tiếp tục tăng, nhu cầu dùng kim loại tiếp tục giảm thì ở các nước này cũng sẽ giảm tiêu thụ kim loại. Đồng thời hy vọng trông chờ ở việc đầu tư vào các thị trường tự do ở các nước XHCN cũ ở Đông Âu đã làm giảm sự chú ý của các nhà tư bản vào việc khác. Theo một số chuyên viên thì nhu cầu tiêu thụ kim loại ở các nước Đông Âu sẽ giảm trong 3 đến 4 năm tới. Trên thị trường London giá kim loại phi sắt cũng giảm trong tuần, đến cuối tuần giá có vẻ chững lại và có chiều tăng lên.

Trên thị trường nông nghiệp thông báo ngày thứ Ba (14/8) của tổ chức Lương thực thế giới (FAO) đã thu hút sự chú ý của nhiều người, theo đó, năm nay sản lượng đầu tiên sản lượng lúa mì đạt tới con số dự đoán theo nhu cầu. (FAO tính rằng Liên Xô sẽ thu hoạch tốt vụ lúa mì này). FAO dự tính sản lượng lúa mì sẽ là 1,94 tỉ tấn, tăng hơn 3,5% so với năm ngoái. Trên thị trường gạo cũng có nhiều điều đáng chú ý, và trong đó Việt Nam sẽ có tầm động đáng kể bằng sự cạnh tranh của mình, khi năm ngoái Việt Nam bắt ngó trở lại nước xuất khẩu gạo lớn thứ 3 sau Thái Lan và Mỹ. Các nhà chuyên môn cho rằng: ngay cả những khó khăn tài chính cũng như lũ lụt không làm giảm vị trí này của Việt Nam.

Ở thị trường London, các mặt hàng dạng kakao không còn giữ được giá, nguyên nhân chính là do mưa lớn ở vùng ven biển Nam Mỹ và Ghana trong những ngày nghỉ vừa qua. Giá kakao cũng giảm trên thị trường New York. □

CỤ PHAN KHÔI

Cụ sinh năm 1887 tại làng Bảo an, huyện Điện Bàn tỉnh Quảng Nam, thân sinh cụ là cụ Phan Trân, trước làm tri phủ Điện Khánh, sau từ quan về làm nghề dạy học. Mẹ cụ Phan Khôi là con gái cụ Hoàng Diệu, nguyên tổng đốc Hà nội.

Cụ Phan Khôi học rất giỏi chữ nho, mới năm 19 tuổi đã đỗ Tú tài. Song cụ tỏ ý chán khoa cử mà lao vào con đường cách mạng vì cụ đã gặp và bị ảnh hưởng tư tưởng của các cụ Phan Bội Châu và Phan Chu Trinh. Cụ Phan Khôi đã tham gia phong trào Đông Kinh Nghĩa Thục rồi phong trào Văn Thân. Tiếng tăm của cụ được biết đến qua hàng loạt các tác phẩm nổi tiếng từ Bắc chí Nam.

Cụ Phan Khôi đã bị Pháp bắt bỏ tù nhưng vẫn kiên quyết tinh thần chống Pháp. Cụ tán thành kháng chiến chống Pháp nhưng không có cảm tình với Việt Minh. Ở chiến khu Việt Bắc cụ được giao cho việc phiên dịch sách chữ Hán hoặc chữ Pháp ra tiếng Việt. Mặc dù bất mãn nhưng cụ cũng làm tròn nhiệm vụ, Hồ Chủ tịch đã ban thưởng cho cụ một chiếc áo "bơ-lu-dông" Mỹ.

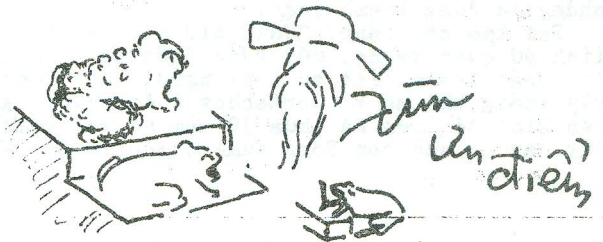
Năm 1956 cụ là một trong những người khởi xướng ra phong trào Nhân Văn Giai Phẩm. Mùa thu 1956 cụ viết bài "Phê bình Lính Đạo Văn nghệ" đăng trong Giai Phẩm Mùa Thu. Bài này gây nên ngọn lửa đấu tranh giữa trí thức Miền Bắc với Đảng. Để mở rộng cuộc đấu tranh sang lĩnh vực CT, cụ đứng ra làm chủ nhiệm tờ Nhân Văn.

Sau khi nhận thấy thái độ chống đối lợi hại của cụ, Đảng đã cho cụ sang Tàu dự lễ kỷ niệm nhà văn Lỗ Tấn với hy vọng rằng khi nhìn thấy những công trình đồ sộ của đất nước bác Mao thì cụ sẽ thay đổi quan niệm. Nhưng khi đi Tàu về, cụ càng thất vọng. Khi biết phong trào Nhân Văn Giai Phẩm sắp bị khủng bố, cụ làm mấy câu thơ hài hước như sau:

"Làm sao cũng chẳng làm sao
Dầu có thể nặc cũng chẳng làm chi
Làm chi cũng chẳng làm chi
Dầu có làm gì cũng chẳng làm sao"

Sau khi phong trào bị khủng bố, phần lớn văn nghệ sĩ bị buộc đi chính huấn. Chỉ có 4 người không chịu đi: Phan Khôi, Trương Tửu, Thụy An và Nguyễn Hữu Đang. Thụy An và Nguyễn Hữu Đang bị bắt, Trương Tửu bị cắt chức giáo sư đại học, duy chỉ có cụ Phan Khôi là Đảng không dám làm gì do uy tín của cụ trong nước. Cụ vẫn không chịu đầu hàng và viết một cuốn sách nhan đề là "Nâng chiếu" gửi đến Hội Văn Nghệ. Cuốn sách không bao giờ được đăng, nó nằm chìm đi như tên tuổi của cụ trong dòng văn học VN.

Trong khuôn khổ cơ hạn của tờ báo, chúng tôi xin trích đăng một chuyện ngụ ngôn của cụ, cụ viết bài này để chế giễu lối chữa văn nghệ mà cụ là một thành viên trong ban giám khảo, hề ai là "câu ông trời" thì được giải bất kể tốt xấu.



Một dạo, giữa loài dờ cạn dờ nước, mở cuộc thi gặc đẹp. Nhân có sự tranh chấp, ba con Ech, Ốc, Ống uống đầu khâu với nhau. Tiếng Ốc nhỏ hơn hết, nhưng mà động đến Trời.

Trời sai Nhái bén làm trọng tài, Nhái bén từ chối: "Con nhỏ hơn hết, con không dám có thẩm quyền trên ba chi ấy".

Trời phán: "Chỉ có mây là đồng loại với chúng nó, mây sẽ làm vừa ý ta, không được từ chối".

Sau khi cực chẳng đành đã phải làm trọng tài, Nhái bén tâu kết quả: Ống Uống giải nhất, Ech giải nhì, Ốc không ở giải nào cả.

Trời tỏ dáng không vui, bảo nhái bén: "Mây có hết sức tìm ưu điểm Ốc xem".

Nhái bén tâu: "Chi ấy mụn mẩn khắp cả người, con không tìm thấy ưu điểm nào".

Trời phán: "Thôi, cho mây về".

Mây hôm sau, có nghị định của Hà Bá sức về: "Nhái bén bị đẩy vĩnh viễn dưới nước, không được lên cạn nữa."

Nhái bén gặp Cá trê, kể cảnh ngộ của mình, Cá trê bảo: "Mây đại làm, đi đâu chẳng biết con cóc là câu ông trời". Tao đây mà cũng còn thua kiên nó nữa là..."

K...

(Trích Giai Phẩm Mùa Đông)

④ **VỀ BÀI BÁO**

Những nhận xét bước đầu về tình hình TK

- Phân tích hình, tác giả đã liệt kê quá nhiều sự kiện vụn vặt, trong khi đó những sự việc chứng tỏ đa số nhân dân Tiệp không chấp nhận chế độ của công sản lại không được đưa ra mà chỉ có một câu ngắn ngủi "đảng công sản Tiệp Khắc bị lật đổ... bằng áp lực của quần chúng.!"

- Tác giả cho rằng vì có sự xuất hiện của M. Gorbachov mà phương Tây thực hiện được kế hoạch của họ, phe XHCN tan rã, Liên Xô phân hóa và đi xuống...

Như vậy là tác giả chỉ thấy cây mà không thấy rừng. Thực chất là CNXH đã ở bên bờ vực thẳm, chẳng qua là M. Gorbachov muốn cứu nó, nhưng đã không thể cứu được mà cũng chẳng có ông thánh nào cứu nó được cả!

- Tỉ nhân xét trên, thì ở phần nhận thức 3 điểm đầu tác giả đưa ra là thừa, ở điểm thứ 4 tác giả "bộc thuốc" cho "công cuộc đổi mới ở Việt Nam" là ngây thơ, chắc tác giả đã quên rằng BCS Việt Nam đã ra các nghị quyết chống tiêu cực từ năm 1970, mà nghị quyết ngày càng nhiều, tiêu cực ngày càng bành trướng, trầm trọng!

(Một bạn đọc ở Čelákovice)

Tôi có một số ý kiến về những quan điểm của bài Những nhận xét bước đầu về tình hình Tiệp Khắc đăng ở Diên đàn số 3 của Phạm Tiến Hùng. Đọc xong bài báo này tôi nhận thấy tác giả của nó đã theo dõi và biết nhiều về tình hình Tiệp Khắc. Nhưng về nhận thức thì nhiều phần tôi không đồng ý với bài báo. Sau đây là một số quan điểm của tôi về những vấn đề đó. Mong rằng tác giả bài báo và bạn đọc gần xa chúng ta cùng tranh luận.

Bài báo cho rằng: "CNXH giữ một vai trò lịch sử quan trọng, một bước tiến có ý nghĩa lớn nhất trong lịch sử loài người...". Đùng vậy không khi mà M. Gorbachov khẳng định rằng nền kinh tế Liên Xô thua 30 năm so với phương Tây, hay là các con Rồng xung quanh ta có CNXH

không mà họ tiến cách xa ta như thế. Còn Việt Nam ta thì sao sau 15 năm xây dựng CNXH: chắc ai cũng phải thừa nhận rằng kinh tế và xã hội đều xuống cấp nghiêm trọng. Hay là đạo đức con người CNXH tốt hơn, nhân đạo hơn CNTB. Có phải thế không khi chúng ta nhìn vào các vị lãnh đạo các nước XHCN đó. Họ mặc sức dành cho mình đặc quyền đặc lợi tối ư, hưởng thụ xa hoa trong lúc dân tộc của họ còn có hàng triệu người đói khổ. Quan điểm của tôi về CNXH là thời kỳ đen tối nhất, nếu không phải của loài người thế giới thì cũng là của Việt Nam.

Tác giả có nêu các hướng đổi mới ở Việt Nam: "Nâng cao sức chiến đấu của Đảng công sản", "Đảng mạnh dân rút khỏi cơ thể mình...". Than ôi! Những từ này mấy năm nay chúng ta nghe đã quá nhiều và quá nhàm. Thứ hỏi từ khi cơ phong trào này đến giờ Đảng đã tự mình rút bỏ bao nhiêu khi mà các vụ bê bối lớn hoàn toàn do dân tố giác. Tôi nghĩ rằng cái lý do để vãn đề này đến hôm nay không thực hiện được là vì số lượng đảng viên thoái hóa biến chất không phải là số ít như lâu nay chúng ta vẫn thường nghe nói. Nhìn vào hàng ngũ những người đảng viên ngoài những người đã nghỉ hưu và những đảng viên bình thường không có chức vụ và quyền hạn gì, còn lại những người đứng chức, đứng quyền trong tay, khó mà tìm ra được một người trong sạch. Vì vậy sẽ không có chuyện Đảng tự gột rửa mình, có chăng là một lối hùa mý miếu, đánh lừa dư luận: đội đó mọi cái rồi sẽ tốt lên!

Vì vậy theo tôi ở Việt Nam ta nhất thiết phải đa đảng, càng sớm càng tốt. Chỉ có đảng khác mới làm trong sạch được đảng công sản. Chúng ta để lâu ngày nào, dân ta khổ thêm ngày đó. Hơn lúc nào hết ngay bây giờ chúng ta đã có đủ thông tin, đủ nhận thức để nhận nhận và đánh giá đảng công sản và CNXH. Chúng ta không thể chờ rằng lịch sử mai sau sẽ phân xét. Vì đến lúc đó chúng ta sẽ có tội với dân tộc, có tội với con cháu chúng ta: Biết mà không làm.
(Một bạn đọc ở Lysá n.L)

NẠN CHẢY MÁU CHẤT XÁM

(Tiếp theo bài viết của Hải Vân đăng trên ĐĐ số 3)

④ **3. "HỢP TÁC KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT" HAY BÁN NỖ LỆ VỚI GIÁ RẺ MẠT ?**

Các nhà chức trách Việt Nam dùng nhiều danh từ mỹ miều để che giấu cho một hình thức xuất khẩu lao động với giá rẻ mạt của họ. Ai cũng biết, trong tổng số hàng trăm nghìn người Việt Nam đang "lao động, học tập và công tác" tại Liên Xô, Đông Âu, Bắc Phi, Mỹ La-tin và Trung Cận Đông có không ít người là bác sĩ giỏi, cán bộ khoa học kỹ thuật đầu ngành, các giáo sư đại học nổi tiếng và những công nhân lành nghề nhất đất nước. Nhiều người trong số họ sau khi phải trả những khoản hồi lộ lớn và thực hiện những thủ tục rườm rà đã phải nhận những công việc hết sức tầm thường, không phù hợp với trình độ, kiến thức và năng lực của họ (ví dụ giáo sư đại học của Việt Nam đi quét dọn các nhà vệ sinh ở Trung Cận Đông hay đi làm đội trưởng chuyên trách các đội lao động tại Tiệp Khắc). Với đồng lương rẻ mạt ấy sau khi nộp thuế cho chính phủ số tại (trung bình

khoảng 15%), họ còn phải nộp thuế cho nhà nước Việt Nam (10 đến 70%). Số tiền ít ỏi còn lại họ không thể sử dụng được một cách có hiệu quả. Người ta còn đồn rằng nhà nước Việt Nam đang tâm "xin" những người lao động những khoản tiền trợ cấp nuôi con do các xí nghiệp của nước sở tại cung cấp... Có thể nói người lao động Việt Nam thường làm việc 12 đến 15 giờ một ngày (gần gấp đôi với đồng nghiệp bán xứ), bới lẽ ngoài giờ lao động trong nhà máy họ còn phải nhận nhục đi "tắm hương", chịu những khoản đút lót lớn cho các nhân viên bán hàng - những người vẫn ghét họ nhất, cho công an, hải quan, bác sĩ và các cơ quan đại diện Việt Nam ở các nước sở tại...

Trong khi ấy để đào tạo một giáo sư đại học có trình độ người ta cần 20 - 25 năm, những kỹ sư, cán bộ khoa học kỹ thuật đầu ngành và các bác sĩ giỏi cũng tốn kém không nhỏ. Vậy mà ở Việt Nam họ không có được những điều kiện sống tối thiểu để đem những kiến thức quý báu phục vụ cho chính quê hương đang đói nghèo và lạc hậu của mình mà phải đi làm nô lệ cho nước ngoài, trong đó có những nước cho đến những năm 60 vẫn là thuộc địa của Pháp.

Rõ ràng đây là một trong những hình thức chảy máu chất xám nghiêm trọng nhất mà các nhà lãnh đạo Việt Nam đang lâm ngờ vì "lực bất tòng tâm".

4. DI CƯ TINH THẦN - HÌNH THỨC CHẢY MÁU CHẤT

XÁM NGHIỆM TRỌNG NHẤT CỦA VIỆT NAM

Có lẽ người Việt Nam nào cũng thấu hiểu "mục đích cao cả" của Đảng cộng sản Việt Nam là : xây dựng một xã hội XHCN tươi đẹp và nhân đạo, trong đó mọi thành viên đều có quyền tự do phát triển toàn diện về mọi mặt. Thực tế xây dựng cái chủ nghĩa lý tưởng nói trên ở miền Bắc 45 năm và 15 năm trên phạm vi cả nước ở Việt Nam hay 73 năm ở đất nước Xô viết là "một bức tranh sinh động". Về vấn đề này ở đây tôi không muốn bàn, song thiết nghĩ để đi đến một mục đích có nhiều con đường khác nhau nên nhiệm vụ của người lãnh đạo không phải là đàn áp các tư tưởng đối lập mà là tìm ra các biện pháp tối ưu và những con đường ngắn nhất để đưa dân tộc mình lên sánh vai với những dân tộc khác trên thế giới mà tốn ít mồ hôi và xương máu nhất.

Thế nhưng Việt Nam sau chiến tranh (1975) dưới sự ảnh hưởng trực tiếp của Liên Xô đã thực hiện những chính sách ngoại giao không "thực thời" và những chính sách kinh tế "sao chép" không được chọn lọc. Điều đó được thể hiện rõ nét trong chính sách nhân sự - hay chính sách cán bộ - mà biểu tượng cao nhất của nó là hệ thống chính trị với vị trí độc tôn của ĐCS, nơi mà chức vụ cao nhất thường được giao cho một "nhà cách mạng lão thành" cho đến khi ông ta quá cố. Có quan tõi cao là bộ chính trị với tuổi trung bình vào khoảng 70 - 75, cái tuổi mà "hồi xưa" theo truyền thống "dân chủ đình làng" của Việt Nam chỉ có thể được ngồi chiếu trên trong các buổi tiệc tùng hoặc cùng lắm là đóng góp ý kiến cho con cháu chứ không được trực tiếp tham dự việc làng việc nước. Để tiện so sánh, xin nói thêm tuổi thọ trung bình của người Việt Nam là 67. Phải chăng tuổi về hưu được quy định ở mức 65 là phi lý và quy định này chỉ đúng cho thân dân còn các vị "lão thành cách mạng" đó có "bộ óc đặc biệt" nên có thể làm việc mình mãi được cho tới khi "hai năm mươi" ? Phải chăng chỉ có các vị "lão thành cách mạng" đó đã qua tuổi về hưu như vậy mới có thể đưa ra được những "đường lối và chỉ thị sáng suốt" ? Phải chăng nếu để bọn trẻ lên cầm quyền đó không có kinh nghiệm trong cuộc "đấu tranh giai cấp" và không hề hiểu được "sức mạnh vĩ đại, vô địch bách chiến bách thắng" của chủ nghĩa Mác-Lênin thì chúng ta sẽ mất nước, mất "CNXH" ?

Nếu chịu khó để ý một chút, ta thấy ở Việt Nam (cũng như ở các nước XHCN cũ) hệ tư tưởng và chính trị có quyền lực vô biên ! Bởi đó là hệ tư tưởng và chính trị của một đảng và do một đảng duy nhất độc quyền, có trong tay một đội quân lớn thứ 5 trên thế giới, với mạng lưới công an và mật vụ dày đặc. Đó cũng là sự thể hiện rõ nhất của một chính quyền chuyên chính - chế độ độc tài chuyên chế, cái hậu quả tất yếu của mọi sự độc quyền. Một chế độ độc tài về mọi mặt: Tư tưởng, thông tin, tự do, và ... cả chân lý nữa! Thật vô vị khi có một người duy nhất lại tự khẳng định mình là tất cả, chỉ có mình nói đúng, chỉ có mình, phương pháp của mình là khoa học, chỉ có lý tưởng của mình là sáng suốt và chỉ có con đường mình đi mới "đem lại cơm no, áo ấm" cho dân tộc...!

Chính vì để giữ vững vị trí độc quyền của mình mà thực chất là đặc quyền, đặc lợi của một nhóm người lãnh đạo, người ta đã dùng mọi biện pháp, nhất là "bảo lực cách mạng" để thắng tay đàn áp các tư tưởng khác với tư tưởng thông soái dưới danh nghĩa là "bảo vệ chính quyền của nhân dân", "bảo vệ Đảng", "bảo vệ lợi ích dân tộc" v.v... và v.v... Bằng cách đó họ thủ tiêu đi mọi đấu tranh trong xã hội - cái mà họ luôn kêu gào là "đồng lực của sự phát triển và tiến bộ" hay "hạnh phúc". Dân dân cái "guồng máy" trên đã làm suy đồi mọi bản sắc và tính tự duy độc lập của các thành viên trong xã hội, biến họ thành những bầy tõi xu nịnh. nói cách khác

những người thực hiện tốt mọi đường lối chính sách của Đảng và nhà nước. Trong một xã hội như vậy, do mọi người chỉ có thể làm và nói theo sự

chỉ dẫn của một bộ máy lãnh đạo "sáng suốt" kể trên, xã hội mất đi những bộ óc biết tư duy độc lập và cũng có nghĩa là lao động trí óc bị hạn chế và vô hiệu hóa đến mức tõi đa, còn lại những lao động giản đơn. Trong khi ấy trên thế giới 64% của cái vật chất của xã hội do lao động trí óc sản xuất ra và lao động giản đơn chỉ sản sinh ra có 36%. Điều này được thể hiện rõ nhất trong quá trình lạc hậu và thụt lùi của khoa học ở các nước XHCN, nhất là khoa học xã hội và khoa học kinh tế. Người ta thấy các nhà khoa học không được nói, viết và công bố những gì mình suy nghĩ và phát minh mà công việc của họ chỉ là cụ thể hóa và phụ họa theo các chỉ thị và đường lối "sáng suốt" của ĐCS Việt Nam. Cũng vì vậy mà các nhà triết học ở Việt Nam không được gọi là các nhà triết học mà là các nhà "chết học".

Trong kinh tế cũng vậy, các nhà kinh tế không thể đưa ra và bảo vệ đến cùng những dự án kinh tế hợp lý vì thường là trái ngược hoàn toàn với "chính sách, chủ trương của Đảng". Bởi nếu vậy, không những họ sẽ bị mất chức mà nhiều khi còn bị chụp cho cái mũ là "kẻ thù giai cấp", "phản động", "gián điệp", "chống Đảng, chống nhân dân", hay "kẻ có tư tưởng tư đố tư sản" v.v... Chắc còn nhiều người nhớ cảnh nông thôn tiêu điều sau hơn 30 năm hợp tác hóa nhưng ít người biết đến số phận rui rø của bị thử tinh uy Vĩnh Phú với dự án khoán sản của ông...

Do sợ sự thật, sợ đấu tranh (vì đấu tranh thì "tránh đầu") người ta có vào trong một cái vỏ cứng rắn của chủ nghĩa cá nhân và chủ nghĩa ích kỷ. Nhắm mắt trước nỗi bất công và ngang trái trong xã hội để thờ ơ với thời cuộc và cuộc sống chính trị để được yên thân tồn tại hoặc tiến thân, mặt khác người ta không nhận thức được rằng : chính sự nhần nhục của họ đã là những chất xúc tác có hiệu lực cho cái bộ máy và chính quyền quan liêu bị tha hóa trên đàn áp, bóc lột và hách dịch uy hiếp dân đen. Hiện tượng nêu trên có thể gọi là hiện tượng đi cư nội tâm hay di cư tinh thần. Hậu quả của nó là nỗi nhục nô lệ mà ngày nay chúng ta và mai sau con cháu chúng ta phải gánh chịu.

Trên thế giới việc điều khiển mọi hoạt động kinh tế, xã hội đều thuộc vào chức năng của chính phủ, nhưng ở Việt Nam (và các nước XHCN cũ) tất cả các chính sách kinh tế, xã hội quan trọng đều phải thông qua ĐCS. Nhà nước, (thậm chí cả quốc hội - cơ quan đại diện tõi cao cơ nhiệm vụ lập pháp của nhân dân) chỉ là người thừa hành mọi chỉ thị của một ban lãnh đạo gồm các "nhà cách mạng lão thành" đã nói ở trên. Chính vì vậy có thể nói : Chúng ta có nhiều nhà máy song chỉ có một ông chủ duy nhất - người đó rất tiểc không phải là một nhà nước pháp quyền mà là vị tổng bí thư ĐCS. Nói cách khác như lời của ông chủ tịch đáng KH DC Đức (trước kia là đảng CNTN Đức) Gregor Gysi : "Số hũu quốc doanh là số hũu của một người".

Mỗi chúng ta đều hiểu được chủ nghĩa lý lịch là gì, song có ai biết được chủ nghĩa đó đã và đang đem lại những mất mát to lớn như thế nào đối với sự phát triển kinh tế, văn hóa và tinh thần của dân tộc Việt Nam ? Biết bao đứa trẻ thông minh chỉ vì ông cha hay bố mẹ nó là "tư sản", "địa chủ", hay những gia đình chúng có vấn đề đã không được học hành, phát triển để rồi đem những kiến thức thu được phục vụ cho đất nước, cho dân tộc. Những đứa trẻ "nhũ búp trên cành" hay những con chim non này đã làm gì nên tội đối với dân tộc này ? Bằng những sự phân biệt đối xử kia, chính các nhà lãnh đạo đã đem lại cho chúng những "hần thù giai cấp" chứ không phải dòng máu của cha mẹ chúng. Ngược lại, con cháu của những vị "đầy tớ của dân" lại được ưu tiên một cách vô lý và được tuyển chọn vào những vị trí quan trọng và chủ chốt, kể cả những chức vụ hay học hàm khoa học. Xét từ góc độ đạo đức, đó là những tõi ác man rợ và tõi lớn, song từ góc độ của sự phát triển kinh tế xã hội, đó là những mất mát không thể nào bù đắp được.

Phó giáo sư, phó tiến sĩ kinh tế học Rudolf Zucal sau một thời gian dài nghiên cứu về chỉ phí đào tạo cán bộ khoa học kỹ thuật của Tiệp Khắc đã đi tới kết luận: "Để đào tạo một công nhân lành nghề cần 50 nghìn korun, một học sinh trung học cần 100 nghìn, một kỹ sư cần 500 nghìn. Nếu ta đem con số này với tổng số những người đi tan, những người đang "lao động và hợp tác khoa học" ở nước ngoài và những người vì lý do chính trị nên không được sử dụng ở trong nước thì đây là một con số khổng lồ. Thiệt hại này chắc không kém tổng thiệt hại của 3 cuộc chiến tranh tàn khốc ở Việt Nam..."

Đến đây chắc nhiều bạn sẽ hỏi: tại sao lại có sự phung phí lớn như vậy? Nguyên nhân của các tình trạng trên là gì?

Chắc chắn tồn tại nhiều câu trả lời khác nhau, song tôi nghĩ: Cũng như nguyên nhân của nhiều tổn hại khác, nguyên nhân sâu xa của nạn chảy máu chất xám là những chính sách sai lầm và phi lý của ĐCS Việt Nam. Trách nhiệm với tội ác tày trời trên trước hết thuộc về các nhà lãnh đạo. Song nguyên nhân cơ bản của mọi nguyên nhân là vị trí độc quyền của ĐCS Việt Nam trong đời sống chính trị. Có lẽ một hệ thống chính trị đa đảng sẽ là con đường duy nhất đưa dân tộc ta ra khỏi lầm than và tái nhục, bởi lẽ hệ thống chính trị đa đảng sẽ đem lại một sự cạnh tranh lành mạnh trong xã hội - động lực cơ bản để phát triển và hoàn thiện xã hội và cả những thiếu sót của chính hệ thống chính trị đó đương thời.

Qua thực tế lịch sử của các ĐCS ở Việt Nam, Liên Xô và Đông Âu, người ta thấy nếu như không có sự cạnh tranh lành mạnh trên thì ĐCS không thể tự thay đổi và không chịu rời bỏ những đặc quyền đặc lợi của mình. Bởi như thế thì có khác chi "một nhất vật vừa là tội phạm vừa là quan tòa"? □

(Praha 5/90 Hải Vân)

Dù Việt nam chưa công bố những thiệt hại trong quốc chiến ở CPC nhưng có thể nói tổng quát rằng thiệt hại đó rất lớn, không những chỉ chúng ta mà cả thế hệ con cháu mai sau phải chịu đựng với một lẽ rất đôn giản như Bác nói: "Chiến tranh là đồ một phần tư bán xuống biển".

Nhưng có lẽ nào chỉ vì thiệt hại to lớn về kinh tế và ngoại giao mà từ một việc làm hết sức trong sáng, nhân đạo mà chúng ta lại tự nhận mình là những kẻ đi xâm lược hay tấn công một nước láng giềng gần gũi. Ban Hoàng Nguyễn nhân định: "Trong cả quá trình chung lưng đấu cật, giúp đỡ cách mạng CPC, những người lãnh đạo của chúng ta đã không phát hiện được đường lối sai này của Pôn Pốt mặc dù họ có đủ mọi phương tiện: Tình báo chiến lược, chiến thuật... Pôn Pốt lên nắm quyền chúng ta vội vã công nhận... Khi chúng đánh ta, ta mới ngã ngựa ra là Pôn Pốt đã phản bội. Đây là một lỗi lầm không thể tha thứ được." Song xét về Logic và lịch sử tôi thấy không thể kết luận đôn giản như thế. Những biểu hiện chống đối đã có ở quân đội Pôn Pốt ngay từ đầu khi cùng chiến đấu bên cạnh quân đội ta. Nhưng đó chỉ mới là những hiện tượng lẻ tẻ, chưa thể coi là đường lối... Những thuật ngữ như: Việt nam là kẻ thù truyền kiếp của CPC, là kẻ thù số 1 của CPC chỉ xuất hiện trong chính sách đối ngoại của CPC khi chúng chuẩn bị cuộc chiến tranh biên giới Tây Nam với Việt nam. Những vụ xung đột vũ trang có tính chất cục bộ với VN diễn ra ngay sau ngày 30/4/75, những cuộc chiến tranh biên giới chỉ đến thời điểm 1977 - 1978 mới có. Vì vậy việc công nhận chính quyền Pôn Pốt lúc bấy giờ cũng không thể nói là vội vã...

Là người VN chúng ta cũng không được phép quên những tội ác tày trời mà bọn Pôn Pốt đã gây ra với đồng bào ruột thịt của mình ở các tỉnh biên giới Tây Nam. Tại sao có thể coi việc đưa quân sang CPC là vượt quá "quyền tự vệ của mình"? Luật pháp nào không cho chúng ta tiến công vào sào huyệt cuối cùng của kẻ thù xâm lược như cách đây 45 năm Hồng quân Liên xô và quân đội đồng minh tiến quân vào nước Đức và ngày nay họ còn đóng sỏ sỏ ngay ở đó? Mặt khác, chúng ta đưa quân sang CPC không chỉ đôn giản là thực hiện quyền tự vệ chính đáng của mình mà còn cứu nhân dân CPC thoát khỏi thảm họa diệt chủng theo yêu cầu của Mặt trận đoàn kết dân tộc cứu nước CPC được thành lập ngày 2.12.78. Điều này cũng hoàn toàn phù hợp với hiến chương LHQ: Tất cả các dân tộc đều có quyền tự vệ và yêu cầu người khác giúp đỡ để thực hiện quyền tự vệ của mình. Một học giả người Australia đã báo về luận án tiến sĩ khoa học với tựa đề: Về nguyên tắc, cuộc can thiệp vũ trang của Việt nam vào CPC là một cuộc can thiệp nhân đạo. Hai nhà báo Australia sau nhiều năm theo dõi tình hình VN và Đông dương đã viết cuốn sách Cuộc chiến tranh giữa những người anh em đó và đi đến kết luận rằng không thể coi quân đội VN như một đội quân xâm lược vì họ hoàn toàn cần thiết đối với nhân dân CPC... Xin anh Hoàng Nguyễn cho biết để tránh "Lỗi lầm không thể tha thứ được" thì chúng ta phải làm gì khi Pôn Pốt đang tồn tại như người đứng đầu một quốc gia có chủ quyền và chưa trở thành kẻ thù xâm lược cần phải tiêu diệt của chúng ta? Chúng ta không cần thiết phát truyền đã cứu nhân dân CPC khỏi họa diệt chủng mà đó là một sự thật hiển nhiên. Tôi dám đảm bảo rằng nhân dân CPC mãi mãi ghi lòng tạc dạ công lao to lớn của quân đội chúng ta vì đã đóng vai trò vị cứu tinh của nhân dân CPC. Trong thời gian gần 8 năm sống và làm việc trên nước bạn, có điều kiện đi khá nhiều nơi và tiếp xúc với hầu hết các tầng lớp nhân dân, tôi chưa bao giờ nghe một lời phàn đối nào về sự có mặt của quân đội chúng ta ở đó mà họ chỉ trách một điều duy nhất là ta đã đến quá chậm để chế độ Pôn Pốt đã cướp đi sinh mệnh của hơn 3 triệu người dân vô tội (gần 1/2 dân số)... Trong lịch sử nhân dân CPC đã từng cung cấp đất thánh và bến cảng cho quân đội ta vận chuyển vũ khí và đóng quân để tiến về giải phóng miền Nam.

Lại nói về QĐVN ở CAMPUCHIA

đđ

(Một bạn đọc ở Lovosice)

LTS - Qua bài viết tác giả muốn tranh luận với bạn Hoàng Nguyễn về sự hiện diện của quân đội Việt nam ở Campuchia đăng trên Diễn đàn số 5 và 6. Vì bài viết khá dài nên chúng tôi xin phép tác giả được trích các ý chính.

Việc Việt nam đưa quân sang Campuchia từ năm 1978 đã làm xôn xao dư luận thế giới thời bấy giờ và để ra biết bao cuộc tranh cãi, không những trong chính giới các nước tự bản mà ngay cả đối với một số đảng cộng sản và công nhân. Biểu hiện tập trung nhất ở hai cực đánh giá: VN là kẻ xâm lược, can thiệp vào công việc nội bộ Campuchia; VN chỉ thực hiện quyền tự vệ và giúp đỡ nhân dân CPC thoát khỏi họa diệt chủng. Vậy đâu là chân lý xét cả trên phạm vi pháp lý, chính trị và đạo đức? Về phía chúng ta, đây là lần đầu tiên tôi được biết có hai ý kiến trái ngược. Đó là quan điểm của bà Dương Thị Hương khi trả lời phỏng vấn nhà báo Huỳnh Bá Thành (đăng trên ĐTB 13) và ý kiến của Hoàng Nguyễn - tác giả bài Nguyễn nhân và kiến nghị (Diễn đàn 5). Thật lý thú khi chúng ta với tư cách là những công dân thật sự có đầy đủ quyền dân chủ để trình bày chính kiến của mình về tất cả mọi vấn đề vì chân lý không phụ thuộc vào bất cứ một cá nhân hay một chính đảng nào.

KIỆN NGHỊ VỚI SỰ QUAN

(đ)

LỜI BAN BIÊN TẬP

Đã nhận được bài viết của bạn Hoàng Trường với lời đề nghị mở mục " Những việc cần làm ngay" trên ĐĐ. Bài viết dài, ở đây chúng tôi chỉ tóm tắt những ý chính. Tựa bài do chúng tôi đặt.

Nay đến lượt mình, chúng ta không thể làm ngơ khi nhận được tín hiệu SOS từ phía họ và chúng ta không muốn trở thành những kẻ vô ơn. Đến đây anh Hoàng Nguyễn cũng có thể nói như Dương Thu Hương: "Tại sao ngày 7.1.79 chúng ta không rút quân về, bởi vì trước bất cứ lý do, nào chúng ta cũng không thể giành phần thắng trước toa án công luận quốc tế. Một dân tộc yêu chuộng tự do không thể xâm phạm tự do của một dân tộc khác; một quốc gia bảo vệ quyền độc lập thì không thể tước đoạt quyền độc lập của một quốc gia khác dù lý do có thần thiện đến đâu." Chúng ta phải nhớ lại lịch sử, ngày 7.1.79 chỉ là ngày giải phóng thủ đô Phnôm pênh, còn ở bao nhiêu tỉnh khác đồng bào CPC vẫn bị bao vây trong các trại tập trung không lồ... Tuy tạm thời thất thủ những Pôn Pốt vẫn bảo toàn được phần lớn quân đội, được Thái lan cung cấp đất thánh, Trung quốc viện trợ quân sự, chỉ chờ cơ hội là trở lại nắm quyền. Chả lẽ chúng ta rút ngay để theo chân về thống trị nhân dân CPC một lần nữa hay sao?...

Theo tôi công luận thế giới đôi khi chỉ là những ước lệ và có giá trị tương đối và lại càng không thể coi đó là tiêu chuẩn duy nhất của chân lý. Nếu nói Trung quốc, các nước ASEAN, Mỹ và nhiều nước khác là công luận thế giới, thế còn gần 40 quốc gia và tổ chức quốc tế, trong đó có Liên xô, các nước Đông Âu, hội đồng hòa bình thế giới với 150 nước thành viên và 700 triệu nhân dân Ấn Độ đứng về phía chúng ta, lên án bọn diệt chủng không phải là công luận hay sao? Xét cho cùng chỉ có một thủ toa án công luận quan trọng nhất là tiếng nói của bản thân nhân dân CPC. Còn Tự do và Độc lập của quốc gia CPC ư?... Đúng chúng ta đã xâm phạm và tước đoạt quyền tự do, độc lập của bọn đảo phủ Pôn Pốt để mang lại quyền độc lập và tự do thật sự cho nhân dân CPC vì chúng ta đã quên đi điều mà bản tuyên ngôn nhân quyền và dân quyền của cuộc cách mạng tư sản Pháp cách đây 201 năm đã tuyên bố: Tự do của mỗi người phải là tiền đề tự do cho mọi người. Thế giới ngày nay, chưa là thế giới đại đồng nên có người phân đối và lên án chúng ta cũng là điều dễ hiểu. Bởi chính sách đối ngoại của một quốc gia nào đó bao giờ cũng dựa trên nền tảng một quan điểm chính trị và kinh tế nhất định.

Phân tích cuộc chiến tranh giữa Việt nam với người Trung quốc, anh Hoàng Nguyễn cũng cho rằng do ta mắc phải sai lầm ở CPC nên TQ đã mượn cớ đem quân đánh phá 6 tỉnh phía Bắc. Tôi hoàn toàn đồng ý vì từ "mượn cớ" ở đây dùng rất chính xác. Năm 1974 được Mỹ bật đèn xanh, TQ đưa quân chiếm đảo Hoàng sa thuộc lãnh thổ VN. Năm 1978 Pôn Pốt tập trung 17/23 sư đoàn chủ lực dưới sự chỉ huy của cố vấn quân sự Trung quốc đánh vào biên giới Tây nam nước ta, và cũng thời điểm này Trung quốc cắt viện trợ, rút chuyên gia, gây ra vụ nạn Hoa kiều tại Hà nội... là năm trong một âm mưu thống nhất, là những khúc nhạc dạo đầu cho việc phát động và tiến hành một cuộc chiến tranh. Vẫn chưa hết, những tháng đầu năm 1988 TQ lại đưa tàu chiến và lực lượng hải quân chiếm đóng trái phép mấy hòn đảo thuộc quần đảo Hoàng sa và một lần nữa chiến sỹ của chúng ta lại phải đổ máu để bảo vệ từng tấc đất thiêng liêng của tổ quốc. Những sự kiện vừa nêu trên, xét cả về không gian và thời gian rất xa cách với thời điểm quân đội ta sang CPC. Vậy nguyên nhân của cuộc chiến tranh bán thiu này là ở đâu? Nếu chỉ cho rằng vì ta đem quân sang "tấn công" CPC nên Trung quốc mới "đạy cho VN một bài học" thì không giải thích được bản chất của vấn đề là âm mưu thôn tính và bành trướng của các thế lực TQ từ xa xưa trong lịch sử mà ngày nay những người kế tục của họ vẫn chưa hoàn toàn từ bỏ nó.

Rất có thể anh Hoàng Nguyễn và nhiều người khác phản đối ý kiến của tôi và đưa ra những lý lẽ trăm lần thuyết phục hơn. Thật may mắn vì như thế chúng ta lại có dịp được cùng nhau bàn luận một lần nữa, bởi bao giờ tôi cũng tin rằng cuối cùng chân lý sẽ có sức thuyết phục kỳ diệu nhất. □

- Tôi đề nghị công khai số tiền mà họ thu khi chúng ta xin đầu ở lãnh sự, như đơn xin đi tham quan, đón mời người nhà sang Tiệp, hoặc từ các nước khác sang Tiệp. Họ thu 30 đến 50 kuron. Số tiền đó để làm gì?

- Những cán bộ, nhân viên ở Sự quán và các phòng ban, họ lấy tiền đầu để mời người nhà sang chơi, trong khi đó lương họ chỉ được từ 800 đến 1800 kuron. Phải chăng họ có bằng lộc, họ có phương tiện để sang Ba Lan mua vé cho rẻ hơn?


- Đề nghị Đại sứ công khai số tiền từ trước đến nay ủng hộ đồng bào trong nước bị lụt, bão, số tiền ủng hộ các chiến sĩ nơi hải đảo và biên giới.

- Đề nghị họ chấm dứt ngay loại phe chó trời ở các sân bay, nhất là sân bay ở Praha. Khi có người về họ đều mang danh nghĩa "cán bộ", xách cặp đến mang hàng vào, trên danh nghĩa "giúp đỡ", để lấy tiền. Cứ xách hộ một cặp đến vào là họ lấy 200 - 300 kuron.

- Hiện nay, các bạn bè chưa được cải tổ, tổ chức rườm rà, thừa, chưa tinh giảm. Họ nhập rôi tách ra mà vẫn số người đó. Các bạn bè hiện nay chỉ là bù nhìn (mà nhà nước ta vẫn trả lương cho họ), bởi vì vấn đề về, ở, hoặc về phép, là do các nhà máy quyết định, vì họ có quyền mua vé, và phụ thuộc vào nhà máy có việc làm thì nhà máy giữ người ta lại, không có việc làm thì họ đuổi về, Sự quán chỉ ra quyết định sau cùng - kiểu vượt dưới, tôi thấy thừa nhiều quá.

- Con báo vấn đề, như xin ở lại, xin chuyển đơn vị, xin đi làm đối trường, phiên dịch... v.v. mỗi lần vào cửa quan đều rất phiền hà và vô cùng phức tạp. □

Mùa Thu
Truyện Khắc



Trời mùa thu hiu quạnh
Anh nghe thấy gì không ?
Tôi đi trong trời lạnh
Nghe buồn tràn mình mông ...

Lá rơi ... rơi là ta
Như thường xót đời ta
Kiếp " tha phúng cầu thực "
Anh , có thấy xót xa ???

Hoài Hương
Sobeslav

Chúng tôi đang lên khuôn cho số 6 thì V. và L. đến. Chúng tôi biết V. qua những lá thư anh gửi về cho Ban biên tập. Một đọc giả nhiệt tình từng cho chúng tôi nhiều ý kiến bổ ích. Sau một lát ngó ngang với những thủ tục giới thiệu... chúng tôi nhanh chóng làm quen với nhau. Các anh là những người từng trải và hơn chúng tôi nhiều về tuổi đời cũng như kinh nghiệm sống. Câu chuyện chủ yếu quay quanh tờ Diên Đản chuyên làm báo, thỉnh thoảng một vài chuyện vặt của thời xưa khi các anh còn là sinh viên hay đã là người lính, đàm chuyện đời thường hôm nay. Đến với chúng tôi, các anh muốn cho chúng tôi hiểu rằng chúng tôi không đơn độc, rằng Diên Đản đã tìm thấy chỗ đứng của mình trong lòng bạn đọc. Các anh kể cho chúng tôi nghe tờ Diên Đản đã được đón tiếp như thế nào ở chỗ các anh. Mọi người tranh cãi về những bài viết trên Diên Đản, đã số chằm chú theo dõi, chờ đợi từng số Diên Đản. Cũng có những người thờ ơ, "hắt hủi" tờ báo, những đó chỉ là thiểu số.

Chúng tôi ngồi quay quần lại bên bữa cơm vừa dọn ra. Sau khi có quyết định "thắt lưng buộc bụng" dần dần để gửi báo, tất cả những chi tiêu "thái quá" kể cả cà phê và thuốc lá để thức đêm lên khuôn đều bị giảm đến mức tối đa. Còn ăn uống thì theo đúng tinh thần Gandhi: chỉ ăn đủ để có sức khỏe. Dầu vậy tay đầu bếp lẫn đồ của Ban biên tập (tôi chẳng nhớ là ai nữa, có thể là T. S. hoặc Cù Lân) cũng nhào nặn ra một thứ "Gà kho mằn kiêu Diên Đản" gọi tắt là SlepDD thơm phưng phức. Vừa ăn, vừa trông cái tốc độ không lấy gì làm chậm của chúng tôi, các anh kể về kỷ niệm những bữa ăn thời sinh viên, thời lính của các anh. Thì ra ăn uống là cả một nghệ thuật, giống như người chạy việt dã, phải biết lúc nào giữ hơi, lúc nào rút! Tôi đưa mắt về chúng T. S., nghe đầu trước khi đi học anh đã có một thói làm bộ đối. V. bảo rằng đến thăm chúng tôi, anh còn có ý định gặp Cù Lân để xem anh ta có thật hay không. Tôi liếc nhanh về phía hắn. Than ôi, chẳng những hắn tồn tại, bằng xương bằng thịt, mà tốc độ không chịu thua bất kỳ một anh chàng thông thái nào khác! Tôi lấy làm tiếc là đã để SlepDD về phía hắn.

LÀM BÁO DIÊN ĐẢN

Bút ký của N.N.

Tiền các anh về, chúng tôi lại lao vào lên khuôn số báo. Tiếng máy chữ lại gõ đều. T. S. đi đi lại lại nhìn chỗ này một ít, chỗ kia một ít, lúc nào cũng như đang nghĩ một điều gì đó sâu thẳm thăm không ai nhận ra. Cái rõ ràng nhất mà ai cũng thấy là cái đóm đỏ điều thuốc chạy rất mau về phía đầu lọc. Cù Lân vừa cắt dán vừa nhìn anh đây xót xa. Để thường nhất có lẽ là Phan Hữu. Ăn uống tử tốn, không hút thuốc, uống cà phê, lúc nào cũng cười thật cởi mở vô tội, khác hẳn những bài viết kiêu "Tiếng sáo bốn mùa" của anh. Ở góc bàn đang kia, "chuyên gia tin tức của ĐĐ" (ta hãy tạm gọi thế), một anh chàng tử tốn và cần mẫn. Có thể nói trong số chúng tôi anh là người đầu tắt mắt tối nhất. Giữa những tờ báo Tây, Ta các loại bị dòn thành đồng, bị vỡ nát hay vút chổng chổng, tiếng máy chữ của anh gõ đều. Anh làm việc lầm lì, đều đặn như một chiếc máy ưi. Cứ nhìn anh lụi hụi ở cái góc của mình, chúng tôi an tâm rằng hai trang tin của tờ Diên Đản sẽ hoàn chỉnh.

Đêm xuống. Chúng tôi ngồi rải rác, ai nấy làm phận việc của mình: đánh máy, lên khuôn, đánh dấu, đọc sửa... Tôi đứng tay, đưa mắt nhìn quanh. Bàn bên tôi vẫn đang chạm chú bên máy đánh chữ, một bài báo, một tiêu đề đang lên khuôn... T. S. hôm qua vừa nhận thủ nhà, một cái tin không vui; Cù Lân vừa nẩy vẩn cười

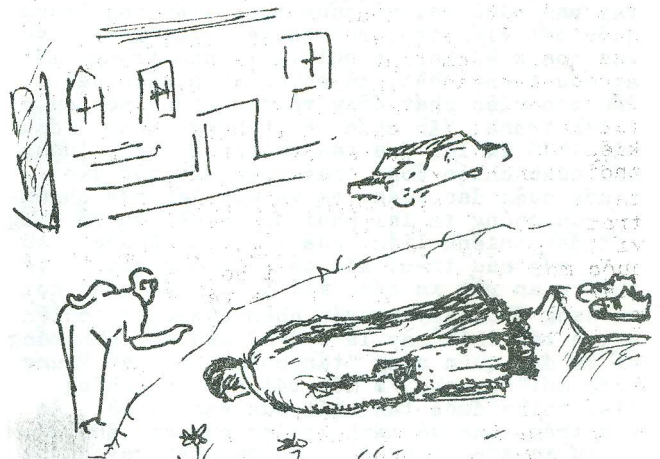
nu cười thật sáng khoái. Bấy giờ tất cả đang yên lặng, nhưng cặp mắt đối ngu hầu hầu trên những trang giấy trắng. Bất giác tôi nghĩ đến mẹ. Bà vẫn trở dậy trong những đêm tôi học thi vào Đại học, chằm thêm dầu vào đèn và bảo giờ cũng có cho tôi một cái gì đó, một dùm lạc rang chẳng hạn...

- Nghĩ gì đó? T. S. ngược lên hỏi tôi.
- Con cà-phê không anh? tôi hỏi lại.

Chúng tôi lên xong trang cuối cùng của số 6, trang giới thiệu về Đặc San Mùa Thu thì trời đã gần sáng. T. S. tuyên bố đã chuẩn bị sẵn cho cả bọn một nồi mì rõ to. Người ta thường nhắc lại một danh lam thắng cảnh đẹp nhất đã đi qua, một trận bóng hay nhất đã xem, hay đơn giản một bài tập làm văn vừa ý nhất thời học sinh, ít ai nhắc về những bữa ăn, hình như nó có cái gì đó dung tục, phàm phu. Nhưng nếu được hỏi, tôi sẵn sàng trả lời rằng trong hàng hà sa số những "cao lương mỹ vị" đã nếm qua, nồi mì của T. S. là không thể quên. Ăn đến đâu, tỉnh đến đó. Cù Lân ngồi bệt xuống sàn nhà ngay lối đi, hí hụi bên đĩa mì. Ngay lúc đó tôi bỗng đâm nghĩ ngớ về tài thi phú của anh: "Chuyên viên tin tức", người đã làm cuộc ma-ra-tông 48 tiếng liền không ngủ, lẳng lẽ ngồi ăn; K. V. tay bê đĩa mì, đi đi lại lại với nụ cười bất hủ trên môi...

Khi tôi xem lại lần cuối những trang Diên Đản đã lên khuôn, mọi người lần ra ngủ. T. S. đã ngáy đều... Ôi tuổi trẻ chúng tôi, tuổi ăn tuổi ngủ!

Tôi tắt đèn, đi ra ngoài một lát cho thư thả. Chẳng thầy buồn ngủ nữa. Người thường trực ra mở cửa ký túc xá và chúc tôi một buổi sáng tốt lành. Trời lạnh lạnh, nhưng ngôi sao cuối cùng còn rớt lại giữa bầu trời sâu thẳm của buổi bình minh sắp rạng. Vậy là chúng tôi đã ra được một số nữa. Trò chơi của những đứa trẻ nông cuồng? Nhưng kể nhẹ dạ bị giật dây từ bên ngoài? Tôi miễn man nghĩ về những gì người ta cố gán ghép... Rồi năm tháng sẽ qua đi, chúng tôi rồi mỗi người sẽ có một cuộc sống, một gia đình của riêng mình, sẽ có con cái... Có thể tôi sẽ không còn nhớ cuộc viếng thăm của V., người công nhân làm mỗi ngày hai ca, vừa mù vừa điếc như anh văng tù trêu về đối mặt yêu và đối tai nghẹn ngàng do sức ép của bom Mỹ trong một trận đánh ở Quang trị. Có thể tôi sẽ không còn nhớ nồi mì của T. S., cái cười sáng khoái của Cù Lân... nhưng giá sau này con tôi hỏi "Bố đi, bố đã làm gì trong những ngày ấy?", tôi thắm mong rằng mình sẽ không phải cúi đầu im lặng. □



Thửa anh chưa ra đời
Trái đất còn nức nở
Nhân loại chưa thành người
Đêm ngàn năm man rợ...

MỘT CHUYỆN ĐI CỦA



Nhạc sĩ
TUNG CA

Đã có một thời ở nước ta mở cuộc vận động thi sáng tác quốc ca mới. Vì bài quốc ca cũ "Tiên quân ca" của ông Văn Cao không còn phù hợp với giai đoạn mới nữa. Đây là dịp để các nhạc sĩ chuyên nghiệp và không chuyên thi thố tài năng. Nhạc sĩ nổi tiếng Tung Ca được cử làm phó ban giám khảo quốc thi. Hàng trăm bài hát được gửi đến và phát trên đài Tiếng nói Việt Nam. Nhạc điệu có bài nghe âm âm như tiếng vỗ đờ sông Hồng, có bài nghe găm gừ như tiếng xe ủi đất ở vùng kinh tế mới, lại có bài nghe the the như tiếng còi của cánh sắt giao thông. Về phần lời thì chẳng có bài nào nói lên được hết công lao trời biển của Đảng và những nhiệm vụ sắp tới. Cuối cùng chỉ có 7 bài lọt vào chung kết. Nhưng cuối cùng cũng chẳng có bài nào nghe lọt tai cả. Với quan điểm quân chúng "lấy dân làm gốc", nhạc sĩ Tung Ca quyết định thực tế một chuyến xuống cơ sở để thăm dò dư luận và tạo nguồn cảm hứng sáng tác. Đến một công trường xây dựng thì tất cả "giai cấp vô sản" ở đây đều có chung một ý kiến: "Gần mười năm nay đời sống khó khăn, trời nổi nay đây mai đó, gia đình thất thương lúc lên lúc xuống, vậy nên chọn tên bài quốc ca là bài "Bèo dạt mây trôi". Nhạc sĩ lại đi đến những vùng nông thôn, gặp gỡ với "những người bạn đồng minh tin cậy nhất của giai cấp công nhân" và đã ghi nhận được lời đề nghị sau: Nông dân chúng tôi suốt đời theo Đảng, chính sách của Đảng thay đổi như thời tiết, từ làm ăn ca thế lên tở đời công, đến hợp tác xã nhớ rồi lên HTX to, từ to xuống nhỏ, rồi giờ lại ca thế. Đảng nói lúc ra lúc vào, vì thế nên lấy tên bài quốc ca là bài "Con kiến mà leo cành đa, leo phải cành cụt leo ra leo vào". Tiếp tục quốc hành trình, nhạc sĩ tìm đến các đơn vị công an - "công cụ đặc lực của chuyên chính vô sản" - và đã nghe được những lời khuyên: Bọn phản động buồn lâu cho đến những kẻ đảo ngũ, trốn thuế... tất cả đều không thoát khỏi bàn tay pháp luật bởi vì nhờ có công an tài tình dưới sự lãnh đạo của Đảng ta "trám tay nghìn mắt". Chúng ta phải tăng cường cảnh giác, vì vậy nên chọn tên bài quốc ca là bài "Không cho chúng nó thoát"...

Nhạc sĩ thất vọng trở về báo cáo kết quả với cấp trên. Và hàng năm nhạc sĩ Tung Ca vẫn đi thực tế đều đặn... Nhưng... cho đến bây giờ nước ta vẫn chưa có bài quốc ca mới.

Cu Li

Một thằng Mù công một thằng Què lội qua một con suối cạn. Chợt thấy thập thoảng sau bóng tre có một người đang tắm, Què liền hỏi Mù:
- Bờ mấy người đang tắm dưới suối là đàn ông hay đàn bà?
- Cái đời mới! - Mù đáp gọn lỏn, không cần suy nghĩ.

ĐÍNH CHÍNH

Vì lý do sơ xuất, mong các bạn đính chính hộ trong số 6:
- Trang 3, đầu cột phải, bỏ sung 5550 (31.1 năm 89), 6100 (9.2),... 4050 (20.10),... 5800 (25.6.90).
- Trang 8, cột phải, đoạn 4: nếu một bạn hàng Tây Đức không xuất hiện."
- Trang 20, cột phải, đoạn 3: Tôi thay mặt..

Không thể thờ ơ



Tặng Thủy Linh thân yêu

" Bao giờ bỏ về
Sao lâu thế?..."
Tiếng con tôi,
lệ chảy sáng mai hè !

Con ơi ! Con có nghe,
bố đọc thư con,
đã bao lần bố khóc !
Nước mắt người già, sao tang tóc vô cùng !

Bố sẽ về,
trong sương phủ mặt mù,
nếu có chết, phải gặp con lần cuối !..
Con ơi ! Con gắng đợi !

Phải gặp con lần cuối,
rồi mẹ con - nhà giáo già mệt mỏi,
muốn " trông người ", nên nghèo xác nghèo xơ !
Nghìn ngày đêm mong ngóng, đợi chờ !..

Không thể thờ ơ,
vì nước mắt con đã chảy vào tim bố.
Không thể thờ ơ,
ĐỂ CÂY ĐỐI CƯ' TRÚT MÃI LÁ TỰ DO !

Kamenice 2.9.1990

Hai Linh

ƯỚC MƠ

Hùng Việt

Trong lớp học đến giờ giảng dạy Đạo đức cô giáo hỏi học sinh: Ước mơ của các em sau này lớn lên sẽ làm gì để phục vụ nhân dân và xã hội?

Một em thưa:-Thưa cô, lớn lên em sẽ làm bác sĩ để chữa vết đau cho mọi người.

Một em khác mắt long lanh:-Thưa cô, lớn lên em sẽ làm anh bộ đội để bảo vệ Tổ quốc yên lành.

Cô giáo khen:-Các em ngoan lắm, như thế mới đúng là học sinh dưới mái trường XHCN. Nhưng lúc ấy cô giáo thấy một em ngồi tiu nghỉu trong góc phòng liền hỏi: Thế còn em, lớn lên em sẽ làm gì?

Em đứng dậy vừa khóc vừa nói: Thưa cô, bố em đi bộ đội từ nhỏ, còn mẹ em làm bác sĩ từ đầu chiến tranh, bằng khen treo đầy nhà, thế mà nay không có tiền ăn, may mà có chỉ em chửi không cả nhà chết đói. Còn em lớn lên em muốn mình mọc đầy lông để nuôi cả xã hội no ấm.

Cô giáo tròn mắt, không hiểu gì cả. Thấy vậy em bé quyết nước mắt nói thêm:

- Chả là chỉ em chỉ có một đùm lông mà nuôi cả nhà em, còn em lớn lên mọc đầy lông chắc sẽ nuôi cả xã hội.



LUDWIG
VAN
BEETHOVEN

17.12.1770

BONN

26.3.1827

WIEN

Ông sinh ngày 16.12.1770 tại Bonn trong một gia đình có truyền thống âm nhạc. Ông nội là nhạc công trong dàn nhạc Hoàng cung. Cha của ông là Giohan Van Beethoven, là một nhạc sĩ có tài, biết chơi đàn Clavecin, violon và là một nam cao có giọng hát chính trong dàn nhạc Hoàng cung. Mẹ Beethoven là một người đàn bà đơn hậu đã để lại nhiều ấn tượng sâu sắc cho ông sau này.

Sống trong một gia đình âm nhạc ngay từ lúc mới lên 3 tuổi, Beethoven đã chăm chú nghe và bắt chước lại những gì khi cha ông luyện tập. Nhận thấy năng khiếu đặc biệt về âm nhạc rõ rệt, Giohan bắt đầu dạy con. Ông muốn con mình sẽ trở thành một thần đồng âm nhạc như W. A. Mozart. Lúc lên 4 tuổi cậu bé Beethoven đã phải làm việc dưới sự giám sát nghiêm ngặt của cha. Ông thường bắt Beethoven ngồi tập hàng giờ, có khi đến nửa đêm nếu chưa đánh trôi chảy thuộc lòng bản nhạc. Với sự nghiêm khắc đó mà L. V. Beethoven đã biểu diễn trước công chúng với sự ngạc nhiên khi ông mới lên 8 tuổi. Đến năm lên 12 tuổi Beethoven đã đọc thạo ngoại ngữ, chơi đàn Clavecin, violon và organ một cách thoải mái. Với tài năng đó gia đình đã xin cho ông vào làm việc tại Hoàng cung. Tài năng của ông được nở rộ khi được gặp nhạc sĩ nổi tiếng ở Hoàng cung là Ch. G. Neefe. Neefe rất yêu mến, tận tình dạy dỗ, nhờ đó Beethoven được học hòa thanh, phân tích tác phẩm qua các tác phẩm của J. Haydn, C. Ph. E. Bach (người con út của Johan Sebastian Bach - nhạc sĩ người Đức), Beethoven đã tiếp thu được những hình tượng nhạc mang tính hành động chiến đấu. Năm 1782 nhờ Neefe người ta đã cho in một vài tác phẩm của Beethoven gồm ba bản Sonát cho đàn Piano. Sau một loạt các tác phẩm ra đời Neefe đã nhận định: "Đây là một cậu bé có tài... Nếu anh ta cứ làm việc như thế khởi đầu này, thì đó sẽ là một Mozart thứ hai". Sang đến tuổi 13 Beethoven vẫn làm việc trong dàn nhạc với công việc luôn luôn bận rộn là đệm đàn, v.v. Song tuy bận rộn Beethoven vẫn dành thời gian tranh thủ học hỏi, tiếp xúc với mọi người. Nhiều khi còn đến với các nhà quý phái tiến bộ, họa nhạc và dành cho họ sự ngạc nhiên vì những bản biến tấu tùy hứng. Theo lời khuyên của bạn bè Beethoven đã quyết định sang Wien - thủ đô nước Áo để tìm và được xin học dưới sự chỉ đạo của W. A. Mozart vào năm 1787. Ở Wien Mozart đang bị thu hút bởi vở nhạc kịch "Don Joan", song ông cũng dành thời gian để nghe Beethoven đánh đàn. Chủ đề mà Mozart đưa ra cho Beethoven thật khó, song Beethoven đã làm cho Mozart sững sờ vì tài ứng tác và sự phát triển của chủ đề. Mozart đã phải thốt lên: "Hãy chú ý đến cậu bé này". Mozart hứa sẽ nghe tiếp và dạy Beethoven. Với sự mừng rỡ thốt lòng mong đợi của Beethoven chưa được bao lâu thì từ Đức một tin không vui đến với anh: Mẹ anh đang hấp hối.

Beethoven đành gác bỏ ý định đã nung nấu để trở về quê hương. Sau vài hôm mẹ anh qua đời, rồi sau đó không lâu đứa em gái cùng ra đi theo mẹ. Đối với Beethoven đây là một giai đoạn nặng nề của thời niên thiếu nhưng cũng từ đây đã rèn luyện cho anh tính kiên nhẫn, nghị lực và sự cảm thông đối với những người nghèo khổ.

Năm 1789 ở Pháp nổ ra cuộc cách mạng tư sản dân chủ. Cũng năm ấy Beethoven được nhận vào khoa Triết học trường Đại học tổng hợp Bonn. Từ Pháp luồng gió mới thổi vào nước Đức những khẩu hiệu như: "Tự do, bình đẳng, bác ái". Chẳng bao lâu do hoàn cảnh gia đình cùng với hệ thống giáo dục của trường không phù hợp, Beethoven đã quyết định thôi học để tiếp tục theo nhạc.

Vào cuối tháng 12.1789 nhận chuyển sang Anh, Haydn đã dừng ở Bonn. Haydn đã được nghe Mozart nói về anh khi ở Wien nên Haydn có biết Beethoven. Sau lần gặp đó Haydn có hứa sẽ dạy Beethoven. Ngày 6.12.1791 tin bất hạnh đến với Beethoven là Mozart qua đời, ước mơ được học người thầy lỗi lạc đã không bao giờ thực hiện được. Trong 10 năm ở quê hương Beethoven đã viết khoảng 50 tác phẩm nhiều thể loại. Năm 1792 Beethoven đến Wien để học Haydn, qua một thời gian dạy Haydn không hiểu nổi những tư tưởng mới, những ý nghĩ táo bạo về Cách mạng trong người học trò. Sự cảm thông giữa hai thầy trò có một khoảng trống và Haydn đã từ chối dạy Beethoven. Nhưng sau này Beethoven viết 3 bản tam tấu tặng Haydn. Từ năm 1795 - 1803 Beethoven viết hơn 100 tác phẩm thuộc nhiều thể loại khác nhau. Khoảng 20 bản Sonát cho piano trong đó có những bản nổi tiếng như: "Bi hùng", "Anh tráng", hai bản giao hưởng, 6 bản tứ tấu, 9 bản Sonát cho violoncello và piano, một vở ballet ngắn và một bản thanh xướng kịch. Năm 1804 sau khi Napoleon Bonapac thắng trận Waterloo lưng lấy Beethoven viết bản giao hưởng số ba để tặng Napoleon. Nhưng sau đó Napoleon lên ngôi Hoàng đế, Beethoven đã tức giận xé bản thảo và sau đó đổi tên thành bản giao hưởng Anh hùng "Eroica" viết trong thời gian bị điếc. Năm 1796 thấy có triệu chứng điếc, đến năm 1801 càng trở nên trầm trọng ông tìm cách chạy chữa song không khỏi. Mặc dù bị điếc song ông vẫn biểu diễn, dạy đàn. Trong số học trò của ông có nữ bá tước trẻ Dutillet Govichardi, ông yêu cô bằng tình yêu mãnh liệt và viết bản Sonát "Anh tráng" tặng cô. Song tình yêu đã không đến với nhạc sĩ nghèo khổ. Tình yêu bất hạnh, bệnh tật không thể chữa khỏi, Beethoven lâm vào tình trạng khủng hoảng, sự dằn vặt và đau khổ. Sau cơn khủng hoảng Beethoven đã hăng say lao vào sáng tác.

Thời kỳ này là thời kỳ ông bị điếc hoàn toàn song cũng là thời kỳ tác phẩm của ông đến đỉnh cao. 6 bản giao hưởng trong đó có bản giao hưởng số 5 - bản giao hưởng đỉnh mệnh hay gọi là, tiếng gọi của thần chết "Osudová", bản giao hưởng số 6 "Đồng quê" - "Sinfonie Pastorale", số 9 "Oda na Radost", nhạc kịch "Fidelio" Concelto cho violon và đàn nhạc 5 bản Concerto cho piano và đàn nhạc, bản Sonát "Apcionatta", Sonát "Rang đồng" cho đàn piano. Trong thời gian này Beethoven bất mãn với chế độ đương thời, ông căm ghét bọn quý tộc nhưng ông vẫn tin vào tương lai của ngày mai sẽ tốt đẹp hơn. Sau đó ông lao vào viết, càng gần thời gian cuối đời ông càng say sưa viết 5 bản sonát cho piano cuối cùng và hoàn thành nốt chương cuối của bản giao hưởng số 9 phần "Missa Solemnis". Bản giao hưởng này cũng là kiệt tác lớn nhất của toàn bộ 9 bản giao hưởng của ông. Hàng năm, liên hoan âm nhạc "Mùa xuân Praha" ở Tiệp Khắc, trong buổi bế mạc bao giờ cũng đánh bản giao hưởng này và cũng được đánh trong một số liên hoan ca nhạc trên khắp thế giới.

Về bản giao hưởng này, một nhà phê bình âm nhạc Nga nổi tiếng đã nói: "Về bản giao hưởng thanh lý số 9 này, tất cả hãy nghiêng mình cúi chào nhà thiên tài, sáng tác giao hưởng vĩ đại". Cho đến ngày nay bản giao hưởng số 9 này được đánh giá là thành công vĩ đại và đồ sộ nhất trong lịch sử âm nhạc thế giới. Sau thành công vang dội này Beethoven đành bất tay vào viết tiếp bản giao hưởng số 10, song vì hoàn cảnh nghèo khổ, bệnh tật, Beethoven đã từ trần ngày 26.3.1827. Hàng vạn người ở Wien theo sau đám tang người nhạc sĩ nghèo khổ, đưa ông về nơi an nghỉ cuối cùng.

Beethoven đã để lại trong lòng họ và chó đời này một tâm gương sáng chói về tinh thần nghị lực vươn lên khỏi chống gai để thực hiện lý tưởng cao quý của mình. Để tưởng nhớ ông, người ta đã dựng tượng và viên bao tăng ông tại quê hương của ông ở Bonn.

HỘI THẢO

THƯ NGỎ

Praha, 02/09/1990

Kính gửi Ông Đại biện lâm thời nước CHXHCN Việt nam tại Tiệp khắc Đoàn Đứ
Chúng tôi, những công dân Việt nam hiện đang sống, học tập và làm việc tại Tiệp khắc xin được gửi đến Ông bức thư ngỏ sau:

Các bạn thân mến

Ngày 30.8.1990 nhân dịp đại sứ quán Việt-nam tổ chức chiêu đãi khách nước ngoài nhằm kỷ niệm ngày 2.9, một số thanh niên Praha và BBT Điện dân, với sự phối hợp cùng DTBC đã trao bản kiến nghị cho ông bí thư thứ 3 đại sứ quán và yêu cầu trả lời về vấn đề xung đột vừa qua tại Partyzánské. Chúng tôi chỉ nhận được câu trả lời là sứ quán đã cử người xuống giải quyết tại chỗ và lời của cuộc xung đột thuộc về phía ta. Ông hứa sẽ trả lời cho thanh niên Praha chậm nhất là ngày thứ ba 7.9.90. Trong thời gian chờ đợi chúng tôi đã tiến hành xin được chữ ký của nhiều người trong Praha và một số thành phố khác, do yêu cầu thiết thực và chính đáng nên phần lớn đều ghi tên họ và đơn vị. Cụ thể, ngày 1.9 nhân dịp thành đoàn tổ chức ca nhạc kỷ niệm ngày 2.9, chúng tôi đã phối hợp nói chuyện và xin chữ ký của gần 100% những người tham dự.

Cho đến nay sứ quán vẫn chưa trả lời cho chúng tôi về những yêu cầu đó, kể cả chưa có bất cứ một thông tri, thông báo nào về tình hình, cách giải quyết sự vụ ở Partyzánské.

Trước một thực tế là người Việt nam chúng ta còn hiện diện trên đất Tiệp khắc gần 5 năm nữa, người VN chúng ta vẫn còn bị bọn "phủi" hành hung dưới mọi hình thức từ nhỏ như trấn lột, cho đến lớn như đánh đập, xuất phát từ cách làm việc chậm chạp, không hiệu quả và sự quan tâm không đúng mức đến công đồng chúng ta, chúng tôi, thanh niên Praha, sinh viên và nghiên cứu sinh Praha và Plzen quyết định tiến hành một cuộc hội thảo vào đầu tháng 10.1990. Nội dung buổi hội thảo sẽ xoay quanh vấn đề an ninh cho công đồng người Việt chúng ta tại Tiệp khắc, bản vẽ những biện pháp cụ thể nhằm bảo vệ quyền lợi của chúng ta.

Trong thời gian chờ đợi chúng tôi thông báo cụ thể thời gian và địa điểm của cuộc hội thảo, mong các bạn sẽ viết thư hoặc gặp trực tiếp góp ý về nội dung cũng như phương pháp tổ chức hội thảo.

Chúng tôi mong chờ mọi đóng góp ý kiến của các bạn. Tất cả mọi liên hệ xin qua địa chỉ liên lạc của Điện dân.

Ban biên tập

Sau sự kiện đáng tiếc xảy ra tại Partyzánské ngày 25.8.1990, xuất phát từ sự hết sức lo lắng cho an toàn tính mạng của bản thân cũng như của cộng đồng, từ sự lo lắng cho quan hệ giữa cộng đồng chúng ta và nhân dân Tiệp khắc, ngày 30.8, tại Nhà văn hóa và thông tin Việt nam tại Tiệp khắc, chúng tôi đã trao trực tiếp tận tay cán bộ đại diện Đại sứ quán, ông bí thư thứ 3 Đinh Xuân Thắng bản kiến nghị kèm theo chữ ký của chúng tôi.

Trong bản kiến nghị, để góp phần bàn bạc và tìm ra giải pháp, chúng tôi đã đưa ra ba đề nghị như sau:

- Đại sứ quán phải thông báo kịp thời và đầy đủ đến từng đơn vị nguyên nhân và diễn biến những vụ việc xảy ra cũng như hậu quả và cách giải quyết sau đó.

- Đại sứ quán và các cơ quan hữu quan phải tỏ rõ thái độ, ý kiến về những sự việc trên. Phải trả lời trước công luận, trên các cơ quan thông tin tuyên truyền của Tiệp khắc.

- Bằng những biện pháp có hiệu quả, Đại sứ quán phải chủ động ngăn chặn những vụ việc tương tự trước khi có thể xảy ra.

Khi trao bản kiến nghị, chúng tôi đã yêu cầu ông Đinh Xuân Thắng sớm trả lời. Bản thân mình khi nhận, ông Thắng cũng hoàn toàn nhất trí và hứa sẽ trả lời sau một tuần?! Cho đến nay, đã hơn một tuần vẫn chưa hề có một sự trả lời hay một thông báo gì về sự việc trên. Chúng tôi cho rằng đó là một việc làm hết sức vô trách nhiệm và coi thường tiếng nói của quần chúng. Trách nhiệm này trước hết thuộc về bản thân ông bí thư thứ 3 Đinh Xuân Thắng, tập thể cán bộ Đại sứ quán, những người lãnh đạo và có nghĩa vụ bảo vệ tính mạng và danh dự của cộng đồng.

Không thể để sự vô trách nhiệm này cứ tiếp tục tái diễn, chúng tôi yêu cầu Ông, người có cương vị cao hơn trả lời những đề nghị của chúng tôi đã đưa ra trong bản kiến nghị.

Hãy cho chúng tôi thể hiện sự tin tưởng và trông mong vào cương vị và uy tín của Ông.

Chúng tôi cho rằng bằng nỗ lực và cố gắng của mỗi chúng ta, sự xung đột và xích mích giữa cộng đồng chúng ta và người dân Tiệp khắc sẽ sớm được giải quyết một cách triệt để nhất, bảo vệ an toàn tính mạng và củng cố tình hữu nghị trong quan hệ giữa nhân dân hai nước như chính Ông đã tuyên bố trong buổi họp báo ngày 27.8.1990 tại Praha.

Xin gửi Ông lời chào trân trọng.

DANH NGÔN

Chỉ có tình yêu quê hương mới có thể làm cho quê hương trường tồn.

Eve que

Quốc gia nào cũng cần nhiều bàn tay đen đưa về nhiều lương tâm trong trắng.

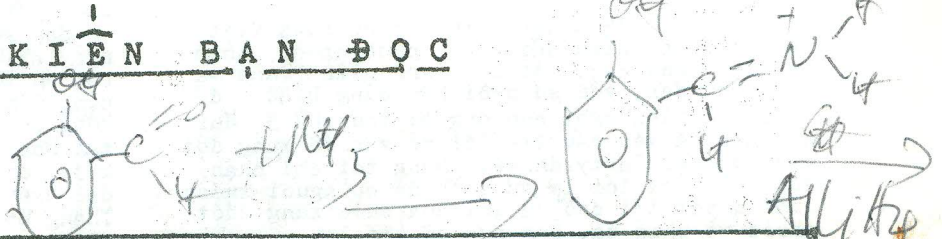
W. Rogers

(HOÀI HƯƠNG - sưu tầm)



Khánh li. Tranh Cự Năng

● THĂM DŌ Ý KIẾN BẠN ĐỌC



- 1) Một năm bạn sinh hoạt đoàn mấy lần?
- 2) Bạn có biết tiền đoàn phí của bạn đi đâu không?
- 3) Có nên đóng đoàn phí không?
- 4) Bạn có biết lý tưởng người ĐVTNCS hiện nay là gì?
- 5) Báo Quê Hương tự xưng là tiếng nói của tuổi trẻ VN tại Tiệp Khắc, bạn có đồng ý với nó không?
- 6) Bạn có còn nhớ mang máng 5 điều Bác dạy TN không?
- 7) Có nên nói: Mỗi ĐVTN phải yêu CNXH không?
- 8) Bạn có tin là CNTB đang giãy chết không?
- 9) Chủ nghĩa Mác đẹp như thế, bạn có biết nội dung của nó như thế nào không?
- 10) Bạn có tin vào tôn giáo nào không?
- 11) Bạn có biết ai là Bí thư thứ nhất ĐTNCSHCM không?
- 12) Đoàn có nên tồn tại không?

Các bạn thân mến! Phần lớn trong số chúng ta ở đây là đoàn viên, những câu hỏi: Tồn tại hay không tồn tại? hiện đang dầy vô không ít người. Đề trả lời một phần nào cho câu hỏi đó, chúng tôi mong các bạn trả lời các câu hỏi nói trên. Các bạn chỉ cần viết ngắn gọn: Có, không, hoặc mấy lần. Mong chờ sự tham gia của các bạn!